SỐ THỨ 646 — NGÀY THỨ TƯ 9 JUILLET 1919 — NGÀY 12 THÁNG SÁU ANNAM (Kỷ-vị) — NĂM THỨ 13

Lục Tỉnh Tân Văn

六省新聞

Directeur Politique — L. MARTY
Adm. Gérant — NGUYỄN-V-CỦA

ADMINISTRATION ET RÉDACTION : Saigon, Rue Catinat, 157. (1er Etage)

GIÁ BÁN
Nam-kỳ, Trung-kỳ và Cao-man
Một năm . . . . . 6$00
Sáu tháng 3 50
Ba tháng 00
Mua báo thì kể từ ngày mồng 1 và ngày 15 mỗi tháng mà phải trả tiền trước.

MỖI TUẦN LỄ RA BA KỲ :
NGÀY THỨ HAI, NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU
Mỗi số bán lẻ . . . . . 0$04
TÉLÉPHONE N° 175 — Adresse télégr. : LUCTINH-SAIGON

GIÁ BÁN :
BẮC-KỲ, LÀO, ĐẠI-PHÁP VÀ THUỘC ĐỊA.
Một năm . . . . . 7$00
Sáu tháng 4 00
Ba tháng 2 25
On s'abonne sans frais dans tous les bureaux de poste.

POUR LES ANNONCES, s'adresser
à SAIGON : Aux bureaux du journal.
à HANOI : Aux bureaux du Trung-Bắc-Tân-Văn.

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

CAO-LY NHỰT-BỔN

(La Corée et le Japon)

Liên-hiệp và Cộng-hòa quốc từ ngày hội diện tại Versailles (Pháp-quốc) lập thành Vạn-quốc liên-minh và kết cuộc hòa-an cùng Đức, năm châu thảy đều mầng, phong tặng hội Hòa-bình không ngớt. Mầng thì mầng vậy, chớ hội Hòa-bình tính chưa rồi trách-nhậm, vì phải còn chịu khó nhọc nhiều ngày mà sửa an cùng Autriche, Bulgarie, Turquie, là ba nước đã đồng lỏa với Đức-quốc làm động đất nghiêng trời, sanh linh đồ thán. Vẫn biết dứt cội, từ nhiên, nhánh-nhóc phải héo, Đức-quốc chịu phục Liên-hiệp mà phê nhận tờ hòa rồi, há còn tưởng ba nước kia dám cượng ? Dầu thế nào cũng phải theo, nặng nhẹ cách nào cũng phải cúi đầu vâng chịu. Dường ấy, chưa xong cũng lấy làm xong, dầu rằng tờ hòa ước với ba nước kể trên chưa phê nhận. Mà hễ hội Hòa-bình đã tính xong cùng chư địch-quốc rồi, thì phần trách nhậm đã xong, vững đặt cuộc thái-bình bốn bể ; còn chi nữa mà lo. Không xét tới, nghĩ cho vậy cũng phải, chớ xét cạn lẽ rồi, hội Hòa-bình dầu sửa an trong cõi Âu-châu, nghĩa là tính xong với bốn Địch-quốc, cũng còn phải nặng lo về cõi Đông, lo tính hai điều gàn trở. Hai điều bên cõi Đông nói đây cũng là hai điều khó tính hết sức, khó chẳng khác nào hai điều bên Âu-châu về hải-khẩu Fiume với vũng Sarre mới tính xong đó vậy.

Độc-giả liệt-quí nhớ rằng — gẫm cũng chưa qua khỏi mấy ngày mà vội quên — ngày chư Phái-viên Đức-quốc ký tên tờ hòa, Âu-châu điện-tín bẩu qua báo tin rằng Phái-viên Trung-huê không chịu phê nhận. Tại sao mà Phái-viên Trung-huê không chịu phê nhận tờ hòa ? — Có khó chi mà không biết. Phái-viên Trung-huê quốc không chịu ký tên tờ hòa, chỉ tại trong tờ hòa-ước có khoản đề, giao quyền của Đức-quốc trong tỉnh Son-đông về cho Nhựt-bổn. Bởi phái-viên Trung-huê đối cãi hết sức mà đòi Giao-châu Thanh-đảo thành lại không đặng, Liên-hiệp quyết nhượng giao cho Nhựt-bổn, vì Nhựt-bổn có công đánh đuổi Đức-tặc mà chiếm đoạt, chẳng kể đất có chủ là Trung-huê, vì bị cường-quyền Đức-quốc ép làm tờ cho nhường, nên Phái-viên Trung-huê tức mình không chịu ký tên hòa-ước chớ có gì. Mà nếu Phái-viên Trung-huê chẳng khẳng phê nhận hòa-ước, từ nhiên vụ đất Giao-châu hãy còn lòng thòng, chưa rõ tương lai như thử.

Ấy là một điều khó bề lường đó. Tuy vậy vụ đất Giao-châu Trung-huê cho Nhựt-bổn bắt [illegible] Trung-huê hận Nhựt-bổn, sanh nhiều việc dữ, là một điều khó sửa nhưng mà xét cho kỹ, thì cũng chẳng lấy chi làm khó cho bằng vụ nước Cao-ly (Corée) sai phái-viên đến giữa hội Hòa bình và Vạn-quốc Liên-minh, xin biếm quyền Nhựt-bổn mà xưng tự trị. Tôi dám nói vụ nước Cao-ly xin độc-lập đó là một điều rất khó tính, là vì tôi rõ biết, nước Cao-ly có đủ bằng cớ, Nhựt-bổn khó mà phản đối cho đang, chẳng phải như vụ đất Giao-châu phòng lấy việc đánh đuổi Đức-tặc mà kể công cho đặng.

Độc-giả liệt-quí còn nhớ, chưa khỏi bao lâu, bổn-báo có thuật vụ dân Cao ly nổi loạn đánh đuổi Chánh-phủ Nhựt-bổn mà xưng Dân-quyền độc-lập. Khi Cao-ly xưng Dân-quyền độc-lập rồi, tân Chánh-phủ liền sai một bàn Phái-viên, ông **John Kuisic Saho Rimm** làm đầu, qua thành Versailles, vào giữa hội Hòa-bình mà kiện.

Bửa 10 mai 1919 là bữa Phái-viên Cao-ly vào đơn, xin hội Hòa-bình diệt hòa-ước của Nhựt-bổn với Cao-ly đã lập ra ngày 22 Août 1910, cho Nhựt-bổn bảo-hộ Cao-ly đặng mà trả quyền cho nước Cao-ly tự xưng độc lập.

Tuy Cao-ly xin lôi thôi vậy mặc lòng mà khó xử, vì tôi đã nói Cao-ly đắt bằng cớ.

Thoản lại nước Cao-ly là một nước dựng nên đã trên bốn ngàn năm, không lý vì tay một người là vua Cao-ly mà đem nước giao cho Nhựt-bổn. Nước của dân chẳng phải là của riêng của vua, vua Cao-ly dầu có phê hòa ước năm 1910 giao cho Nhựt-bổn làm Bảo-hộ đi nữa, dân Cao-ly không chịu mới liệu sao? Cứ công-lý mà xử phán, thì ra thế nào? Vả lại từ năm 1876 đến giờ, kể hết bao nhiêu tờ hòa bảo ước quyền tự-do tự-trị của nước Cao-ly, cho đến Nhựt-bổn cũng bằng binh vực quyền tự-do của Cao-ly mà lập nên nhiều hòa ước cùng các nước. Trước hết tôi xin nhắc tờ hòa ước cả Nhựt-bổn với Cao-ly lập ra ngày 27 février 1876 ; tờ hòa-ước của Huê-kỳ với Cao-ly lập ra ngày 22 Mai 1882 ; tờ hòa ước của Nhựt-bổn với Cao-ly lập ra ngày 16 Août 1895, trong hòa-ước nầy Nhựt-bổn có để lời giao buộc Tào (Trung-huê) phải nhìn quyền Tự-do Tự-trị của nước Cao-ly.

Qua tới năm 1902, Nhựt-bổn với Hồng-mao lập hòa ước với nhau, trong đấy hai nước có để lời bảo mình quyền tự-do, độc-lập của Cao-ly [illegible] Chẳng [illegible] thôi, qua tới năm 1904, Nhựt-bổn cũng có lập tờ hòa với Cao-ly, giao biếu với Cao-ly rằng Nhựt bổn bảo ước quyền tự-do độc-lập của Cao-ly và hễ Cao-ly có tương binh chinh phạt nước nào, hoặc nước nào xâm lấn Cao-ly, thì Nhựt-bổn đam binh ứng tiếp.

Bởi các tờ giao ước ấy, năm 1894 1895, Tào xâm phạm quyền tự-do của Cao-ly, Nhựt-bổn mới uy động hùng binh phạt Tào mà vực quyền cho Cao-ly quốc. Qua tới năm 1904 1905, cũng vậy, cũng vị một cớ đó mà Nhựt-với Nga tương chiến.

Thắng nổi Nga-la-quốc rồi, Nhựt-bổn lại đổi ý, trổ lòng tham ; trong tờ hòa phê với Nga tại **Portsmouth**, Nhựt-bổn có để lời giao, buộc Nga-la-Tư phải nhìn cho Nhựt-Bổn có đủ quyền Binh, quyền Chánh-Sách, Quyền Kinh Tế đầu hết trong nước Cao-Ly và chẳng đặng chen dự vào cách cử-chỉ, cách bảo-hộ và cách kiểm-xét của Nhựt-Bổn, nếu Nhựt-Bổn chiếm đặng những quyền ấy trong nước Cao-Ly.

Phê tờ hòa với Nga-La-Tư rồi cách ba tuần lễ, cũng trong năm 1905 dấy, tới Nhựt-Bổn với Hồng-Mao lập tờ hòa-ước. Cũng có giao về phận nước Cao-Ly vậy, song chuyến nầy chẳng phải giao về quyền tự-do độc-lập của Cao-Ly, chỉ giao với Hồng-Mao để quyền cho mình chiếm nước Cao-Ly làm Bảo-Hộ. Bởi cớ, tờ hòa nầy phê rồi, cách không đầy một tháng, đã thấy nước Cao-Ly gần về tay Nhựt-Bổn, Dần qua năm 1910, vì có tờ giao của vua Cao-Ly phê ngày 22 Août, Cao-ly mới thiệt về Nhựt Bổn.

Nhựt-Bổn thiệt sâu-sắc, nhưng mà cách cai trị chưa đúng mực Văn-Minh. Xem lại bài luận của tôi ngày trước, tôi đã đoán cho Nhựt-Bổn chẳng phải Văn-Minh nổi, nhờ mượn sức học-thức Âu-Châu đem về, nên thói tục chưa đổi trọn. Mọi việc đều Văn-Minh, duy cách Cai-trị còn chút dã-man, nên lòng người ngoài không phục. Dân Cao-Ly chịu không nổi mới sanh tâm. Phái-Viên của Cao-Ly có đem hết mọi đều Nhựt-Bổn hành hạ dân Cao-Ly thới quá tới giữa hội Hòa-Bình mà kiện. Nếu Phái-Viên Cao-Ly mà dẫn đủ sự tích từ năm 1876, chỉ kể Nhựt Bổn, trước làm bộ binh vực, sau chiếm đoạt Cao-Ly và cứ vin theo mười bốn điều của Đức-Giám-quốc Wilson đã phô truyền về Nhơn-quyền Công Lý trong Võ trụ mà cáo nài, thì, theo ngu kiến tôi tưởng, hội Hòa-Bình khó mà từ chối và Nhựt-Bổn cũng chẳng dễ gì phản đối.

Tuy vậy mà chưa biết sao, Cao-Ly cáo vậy mặc lòng, phải đợi coi Nhựt-Bổn đối nại cách nào và phải đợi hội Hòa-Bình phán đoán.

LẬP-THẮNG.

Lời nhắc nhở

Xin nhắc các nhà đọc báo nhớ rằng từ ngày 2 Mai, tờ **Lục-Tỉnh-Tân-Văn** đã mở rộng **tám trương**, lại mỗi tuần xuất bản **ba kỳ**, là thứ hai, thứ tư và thứ sáu. Thêm số, thêm trương, mà giá mua trọn năm chẳng thêm, giá bán lẻ lại sụt còn 4 chiêm một số ; chủ ý muốn tiện cho mỗi người có thể đọc L. T. T. V. là một tờ báo sẽ trở nên lớn và sáng-soi hơn hết trong cõi nầy.

Vậy xin nhà đồng-chí với quan Toàn-quyền Sarraut, muốn trông thấy những sự cải lương, lợi dân ích quốc, hãy ráng vùa giúp cho Bổn-quán thạnh hành.

ĐIỂN BÁO ÂU-CHÂU

(Havas)

Paris, le 30 Juin 1919.

Thừa-tướng Clémenceau, nhập Thượng-nghị

Nhập Thượng-nghị-Viện, Thừa-tướng **Clémenceau**, nạp ước cử về sự nhận tờ hòa và sự ước thệ của Pháp với Hồng-mao và Pháp với Huê-kỳ. Liệt-quí trong Thượng-nghị thảy đều bình thân tung hô quan Thừa-tướng **Clémenceau**.

Ông **Clémenceau**, phán rằng ngày nay cái nhơn-đạo đã đặng yên-ổn ở đời, song những sự vỗ-an ngoài cõi cùng là tấn-hóa thạnh-hành đều bởi tại trong, vì hễ trong ấm thì ngoài êm ; muốn đặng vậy phải nhẫn-tâm tương-y tương-ỷ. Đoạn ông **Clémenceau**, mới nhắc đến các tỉnh bị xâm lăng, đã chịu phơi xương đổ máu và tiếp rằng :

Nay ta qua khỏi nạn rồi mà ta lại đặng oai vang, càng lớn hơn, càng nổi danh dân Langsa hơn nữa, Chánh

XA-BONG MAT-XÁY
Tốt nhứt cõi Đông dương
Hiệu — Con ngựa một sừng
LA LICORNE
HAO-VINH Công-ty
(HÃNG ANNAM)
108 bis Rue Lefèvre, Saigon
AGENT EXCLUSIF

phủ sẽ lo mà đề gương và lo nối theo lược-thao đồ-trận, mà vỗ-an bá tánh, song vỗ-an cách mở mang tấn hóa.

Mở vây

Về sự mở vây cho Đức-quốc, Liên-hiệp nhứt định chừng nào Thượng-nghị-Viện Đức-quốc ưng nhận tờ hòa mà Phái-viên Đức-quốc đã ký tên, rồi mới mở vây cho.

Ba nước đồng-loã

Tờ hòa với Đức-quốc đã phê, còn ba nước đồng-loã với Đức-quốc là Autriche, Bulgarie và Turquie chưa nói tới. Bây giờ đây Liên-hiệp Công-đồng mới bàn tính tới các điều giao buộc về tờ hòa với ba nước ấy.

Tờ hòa với nước Autriche

Tờ hòa với nước Autriche đã làm xong, duy còn những điều giao buộc về binh quyền chưa định.

Phái-viên Turquie hồi cố

Bàn Phái-viên nước Turquie sai qua bàn tính vụ hòa-bình, vì bận việc khôn tính kịp, nên Liên-hiệp xin bàn Phái-viên Turquie tạm hồi cố quốc, đợi chừng nào Liên-hiệp sắp đặt xong, sẽ triệu trở qua bàn-tính.

Cái hại hút thuốc

I

Thuốc-hút là một vật-phẩm thị-hiếu

Thuốc và rượu cũng là cái vật-phẩm thị-hiếu của người ta, không phải như đồ ăn đồ uống là cái vật-phẩm tư-dưỡng người ta hằng ngày không thể thiếu được. Phàm cái vật-phẩm thị-hiếu, đều có một thứ tác-dụng làm cho hưng khởi tinh-thần người ta ; ấy vì cái sức để cẳng trong thân-thể người ta chịu chất độc của nó xâm vào mới nổi lên cự lại thành ra thế. Cho nên hút thuốc cực ích, đủ kích-thích được thần-kinh, làm cho huyết-dịch trong mình tuần-hoàn được thêm mau, gia-tăng được sức tiêu-hóa ; nhưng dùng đến quá độ, thì chẳng những không ích, lại có hại về sự bảo-dưỡng nhiều. Người biết vệ-sinh phải nên chủ-ý lắm.

II

Lịch-sử thuốc-hút

Hút thuốc vốn là tập-tục những dân thổ-mán. Năm 1492, ông Kha-luân-bố (Christophe Colomb) vượt biển đi đến đảo Ít-lăng (Island) bên Tây-ấn-độ, thấy thổ-nhân đây dùng ống điếu hút thuốc lấy làm lạ quá. Đến năm 1587 người Anh tên Sir Walter Raleigh lại phát-hiện chỗ đất thực-dân Virginie, bèn đem thuốc và khoai về nước, ấy là trước hết thuốc hút thâu-nhập Âu-châu từ đấy : Người Âu-châu hút-thuốc dần nhiều mà cũng nhiều người đã biết cái đó là hại. Năm 1619, vua Anh xuống lịnh cấm hút thuốc đầu hết, rồi đến Nga, Thổ, Thụy, Đức đều lấy hút thuốc là một điều cấm ngặt. Song le tích-tập trong xã-hội, quen dùng đã lâu, thuốc cũng thành một thứ đồ ăn đời người không thiếu được vậy.

III

Các phần trong chất thuốc

Các phần-tử chủ-yếu trong chất thuốc là chất có tính say (*nicotine*), nó có một cái chất độc mãnh-liệt, phương hại đến tế-bào (*cellule*) trong thần-kinh và cơ-quan tác-dụng trong tâm-tạng. Lấy một giọt ni-cô-tin (*nicotine*) cho chó uống, trong ba phút chết liền. người ta uống quá đến sáu săng-ti (*centigrammes*) trở lên cũng rất nguy-hiểm. Đủ biết chất độc ấy thật là mãnh-liệt. Lại còn nhiều chất độc khác, như khi đốt cháy điếu thuốc, trong khói phát ra có một thứ khí thán-toan, làm cho người ta phải nhức đầu mệt mỏi, hút vào trong phổi. huyết-dịch giảm mất mấy phần dưỡng-khí ; một thứ khí dưỡng-hóa-thán, làm cho tâm-tạng và gân thịt động-dật không được yên ; một thứ khí khinh-dưỡng-hóa (*ammoniaque*) làm nhảy mũi bắt hơi, khói vào trong miệng, giảm mất sức tiêu-hóa trong vị-tạng. Phàm những chất ấy đều có hại sức khỏe của người ta.

IV

Phân-lượng chất độc ni-cô-tin ở trong chất thuốc

Trong thuốc có chất độc ni-cô-tin nhiều ít tùy theo cách chế thuốc kỹ hay dối, đốt chóng hay chậm và hạng ống điếu hút, mà có khác nhau. Đại-ước trong lá thuốc nguyên chứa có chất độc ni-cô-tin trăm phần đến tám phần cho đến mười lăm phần.

Chất độc ni-cô-tin ở trong độ nóng thường thường, rất dễ tán ra. Coi những khi hút thuốc, hơi mình thở ra và trên quần áo mình thường có hơi thuốc, ấy là minh-chứng vậy. Phàm cuốn thuốc điếu phải để trên tấm sắt nóng vê lại ; lúc ấy phần nhiều chất độc ni-cô-tin bị nóng tán ra bên ngoài. Làm thuốc si-gà (*cigare*) muốn cho lá thuốc mềm tề dễ cuốn, phải tẩm vào nước. Chất độc ni-cô-tin có tính tan ra nước ; càng tẩm nước được nhiều trong thuốc càng ít chất độc ni-cô-tin. Cho nên những thuốc chế kỹ không còn mấy chút chất độc ni-cô-tin. Nhưng cũng không nói nhất-khái thế được ; kìa những nhà chế thuốc, khi định phẩm thuốc, cốt lấy vị cùng hương, có kể gì chất độc ni-cô-tin nhiều hay ít.

Chất độc ni-cô-tin gặp độ nóng cao, tan ra hết, thành cái vật vô hại ; cho nên thứ thuốc nào đốt cháy được mau thì ít có hại. Đại-để thứ nào hút rồi tàn trắng tất là cháy mau, hút rồi tàn đen tất là cháy chậm. Duy gặp được độ nóng cao mà nếu trong đó có hơi nước thì chất độc ni-cô-tin vẫn không hóa-phân được ; cho nên thuốc ướt hút có độc nhiều. Thường thấy có nhiều người hút thuốc để nước-miếng ướt đẫm vào điếu thuốc, rất có hại vệ-sanh vậy.

Khi hút thuốc chịu cái phân-lương chất độc ni-cô-tin nhiều hay ít, cùng với cái ống điếu mình hút cũng rất có quan-hệ. Cái ống điếu nào đóng nhiều cao thuốc, chất độc ni-cô-tin tất nhiều. Còn như hút thuốc điếu thì chất độc ni-cô-tin hỗn-hợp với nước miếng vào trong mình ; lại có người kiệm-ước quá, hút đến đầu điếu thuốc mới thôi, càng bị hại lắm.

V

Sự tác-dụng chất độc ni-cô-tin

Lúc mới hút thuốc một lần đầu, chất độc ni-cô-tin truyền vào mạch máu chạy khắp cùng người, cảm-xúc kịch lắm, thường thường bốc nhứt đầu chóng mặt, lượm giọng, buồn mửa, có người đến ngã lăn ra mãi mới dậy được ; ấy là trúng độc thình-lình, tục gọi là say thuốc vậy. Sau dần hút quen, không có những hiện-tượng như thế nữa. lại biết thích, một ngày một hút nhiều ; ấy là trúng độc ngầm-ngấm, tục gọi là nghiện thuốc vậy. Đã trúng phải độc ấy ngầm ngấm mãi thường đến thần-kinh ma-mộc, não-lực tổn giảm, tâm-tạng yếu dần, hoặc đến nỗi quan ngửi chi độn, hoặc đến nỗi mục-lực thụ-thương, phế-tạng và khí-quản chịu kích-thích quá chừng, hoặc đến nỗi phát ho phát hen, dần thành bệnh phổi. Hại không biết thế nào mà kể vậy.

VI

Hại cho những người còn trẻ thuốc hút

Coi cái hại hút thuốc kể ở trên đó, những người còn nhỏ hút thuốc, thì thân tâm phát-đạt đều bị chướng-ngại nhiều. Bởi vì sự tắc-dụng của chất độc ni-cô-tin, làm cho tâm-tạng suy yếu, tì-vị không tiêu-hóa mạnh, nhân thế những tế-bào (*cellules*) trong thân-thể không được chịu nhiều dưỡng-khí và những phần chất tư-dưỡng phải cần. Thân-thể người ta phát-dục được chỉ nhờ hai cái ấy ; hai cái ấy đã không được sung-túc, mong gì thân-thể phát-dục được ư ? Thường thấy những người nghiện thuốc, rủi có chốc-lở hay có triết-thương, đều khó chữa khỏi, tức là minh-chứng vậy. Vã lại chất độc ni-cô-tin, kích-thích những tế-bào trong thần-kinh, dễ sinh cái chứng « thần-kinh ma-mộc » đương lúc niên phú lực cường, rủi mắc phải chứng ấy, thì tri-thức phát-đạt tất không được hòan-toàn, sự-nghiệp mong gì tiến bộ được. Trước có một trường học công-nghệ ở Paris từng đem học-trò trong trường chia làm hai ban : một ban có hút thuốc, một ban không hút thuốc, thí-nghiệm mà so-sánh coi : trong đó ban không hút thuốc công-khóa được nhiều thành-tích hơn, ban có hút thuốc nhân mắc độc ni-cô-tin mà thành tật trong ba-mươi-tám người mất hết hai mươi bầy. Lại một ông giáo trường đại-học nước Mỹ nói trong trường có một ban học-trò là toàn-thể dĩnh-ngộ hơn hết các ban, trong đó trăm người được đến chín-mươi lăm người không hút thuốc, các ban khác vì có phần nhiều người hút thuốc, thành ra sức ký-ức, sức khảo cứu kém ban ấy xa. Ấy đều là thực-lệ vật. Nói tóm lại, cái hại hút thuốc, nhỏ tuổi hại hơn thành-nhân, học-trò hại hơn người khác. Ở các nước Âu, Mỹ, có các thiếu-niên-nghĩa-dũng-đoàn (*Boys scouts*), phàm trẻ nào mới vào đoàn phải lập-thệ không hút thuốc : Nhật-bản có luật cấm-chỉ những người chưa thành-niên hút thuốc ; dụng-ý đều rất hay. Các trường học trong Đông-dương ta cũng lấy học-trò hút thuốc làm điều nghiêm-cấm. Xin những bạn thanh-niên tuấn-tú ghin đứng đem mình thủ độc, tự mình làm tường-tặc thân-tâm mình. Ôi ! hoa xuân đương nở, mặt trời đương lên, đường xa thăm-thẳm biết là bao ! Mà khí-lực đã tồi, tinh-thần đã lụi, một đời cố-tật, sau dù cắn rốn kịp hay sao?

MỄ-NHÂN

Cách lánh bịnh thiên-thời

(*Tiếp theo*)

Ta đã biết rõ nước của lá uống thường chứa độc-trùng.

Vậy làm cách nào mà trừ nó ? Có nhiều cách lắm, Cách dễ hơn hết và ít tốn tiền là nấu nước cho sôi. Nước sôi tự nhiên độc-trùng phải chết, song phải đựng vào bình vào chai cho thiệt sạch và đừng pha nước lạnh. Ta thường dùng nước trà là phải lắm. Song nhiều người có thói tệ, hay pha nước lạnh vào trà cho nguội mà uống, như xậy thì vô-ích quá chừng : đã nấu sôi cho chết độc-trùng, mà còn pha nước lạnh thì độc-trùng cũng nhơn đó mà vào trong nước trà. Lại trà nguội, không đủ sức nóng mà trừ loài ấy được.

Phần nhiều người đồng bang ta hay tưởng lầm rằng nước trong thì uống được, không hại chi sốt. Nên dùng phèn đánh nước mà uống. Tuy độc-trùng lóng xuống đáy mái, chớ cũng còn một ít nương theo trong nước. Vậy thì có đủ chi mà ngừa bịnh thiên-thời. Duy có nấu nước cho sôi là cách hay hơn hết.

Song nước nấu, lại, uống không ngon, nên người ta bày lọc, lọc nước cho trong và lóng hết độc-trùng. Tôi tưởng không cần tỏ hình-trạnh của các thứ lọc làm chi cho rộn trí khán-quan. Tôi xin tỏ cách lọc tuy không bằng thứ lọc mua, song cũng hữu-ích lắm. Lấy một cái khạp, khoét một lỗ dựa bên hông, gần dưới đáy ; gần vô đó một cái vòi. Sắp một lớp sỏi lớn dưới đáy ; kế đó một lớp sỏi nhỏ rồi một lớp sạn nhỏ hơn nữa, Trên hết thì đổ một lớp cát. Mấy vật ấy phải dạu phải rửa trước cho sạnh.

Đoạn đổ nước vô. Nước lóng theo mấy lớp cát sỏi ấy, xuống tới đáy thì đã trong và gần hết những độc-trùng. Khi muốn dùng, vặn vòi thì nước chảy ra.

(*Sau sẽ tiếp theo*)

Hoàng Việt địa dư chí

Tỉnh Tuyên-quang

(*Tiếp theo*)

Sau ông Văn-Uyên chết, con là ông Kỳ lên nối nghiệp phong làm chức Thái-bảo-nhơn-quốc-Công đến đời vua Nhơn-tôn lên ngôi, ông Kỳ vô chầu vua cho làm chức hữu-tướng và cho về Trấn, rồi sau họ Mạc xâm lấn, ông Kỳ đón đánh phá, thì khi ấy Đông-đô gần phục, ông Kỳ chẳng may chết, con là Đức-Cung phong tước Tịnh-hòa-hầu đem 3000 quân vào chầu vua, và dưng kiêm ngân bửu vật, và đem một hình người vàng, 2 cái bình bông bạc, 1 cái lò hương bạc, 2 con hạt 30 con long-mã đến phủ quan Tiết-chế xin vua cho làm chức Bậc-quân-hữu-đô-đốc và phong tước là Thái-Bảo-hoà-quốc-Công hiệu là Tây-an-dinh ; rồi Đức-cung trở về trấn, đến sau ở hai lòng, thầm khiến người lấn cướp các đầu nguồn tỉnh Lạng-sơn và Sơn-tây, phá đất Thanh-ba Hạ-huế, và dời huyện Đồng-quang và Tây-quang vào Đại-đồng. Khi ấy vua khiến ông Nguyễn-hữu-Liên đem binh đến đánh, thì Đức-cung chạy qua đất Nghĩa châu và sai người về Kinh dưng Kim ngân bửu vật cho vua mà cầu tha tội, thì vua cũng rộng lượng xuống tờ chiếu tha lỗi cho Đức-cung, sau Đức-cung lại làm phản, tiếm xưng hiệu Long bình vương, và sai tướng đem binh mọi đánh lấy các mỏ nơi chân Bạch-thông và lấy thuế sở Ngân tường, rồi ông An-bình-Vương đánh phá đó, Đức-cung thua xin huế, kịp đến đời vua Kính Tôn, đánh bình được giặc họ Mạc, thì Đức-cung và con là Vô-công-Ưng khiến người dưng thơ đến Hành tại mà xin lỗi, rồi sau Công-Ưng ỷ mình ở chỗ hiểm trở, toan mưu bất-qui, tiếm xưng tước hiệu, giới lập triều bang và phe đãng theo họ Mạc, thường có văn thơ qua lại, đến sau lâu công việc thì vua cũng ưu dung chẳng nở bắt tội, đến đầu niên hiệu Cảnh-trị, ông công-Ưng với thủ hạ là Ma-phước-Trường ở mích lòng

nhau, mới sanh đều nghi ky, rồi Công-Ưng toan về kinh cáo tố, đi đến tuần Tây-quan, rồi đêm bị chúng giết, đến sau vua nghe, vua nghỉ ông bà của Công-Ưng có công lớn, nghĩa chẳng khá giức, mới cho con Công-Ưng là tên Tuân làm chức Đô-đốc thiêm sự và phong tước là Khoan-quận-Công, và lưu ở đất Kinh-sư, rồi cấp dọn cho mà thừa tự Công-Ưng, còn như Ma-phước-Trường ở bất trung thì vua khiến hạ ngục, rồi con Phước-Trường là Phước-Qnang và em là Phước-Đình bèn choán quận lại ăn cướp ở bắc-phương, khi ấy Triều-đình sai quan Trấn thủ Sơn-tây là Lê-thời-Hiến làm chức Thông quân đi kinh lược tỉnh Tuyên-quang mà đánh bọn nghịch ấy, rồi bắt được Phương-quang chém đi, còn Phước-Đình thì trốn qua Tàu, rồi ông Thời-Hiến cả nhóm châu-dân mà đặt thêm trấn thủ tỉnh ấy.

Đốt pháo bông

(Feu d'artifice)

Trong cuộc lễ Khánh-hạ hòa-bình, bổn báo có đăng trong số 645 chương-trình chỉ đủ hết các cuộc vui chơi, chỗ nơi, và ngày giờ đã định. Mỗi mỗi đều quyết, chẳng còn dời đổi chi nữa cả, duy có cuộc đốt pháo bông đêm 13 juillet, trước định đốt dưới sông Saigon, nay định lại đốt mé bên kia sông, ngay đường Kinh-lấp, nghĩa là đốt mé bên Thủ-thiêm.

Cách-Trí-Tập

SƠ GIẢI

Bác-học

Bác-học là một nhánh học cho biết tánh lý của muôn vật dưới thế nầy.

Muôn vật chia ra làm **ba loại cả**, là:

1° **Thú vật loại**.— Le règne animal.

2° **Thảo-mộc-loại**. — Le règne végétal,

3° **Kim-thạch-loại**. — Le régne minéral,

Thú-vật-loại chia ra làm hai hạng, là:

Một hạng có xương và một hạng không xương.

Hạng có xương kêu là loại có xương-sống,

(Tích-loại.— les vertébrés) thì có máu đỏ.

Hạng không xương kêu là loại không xương sống,

(Vô-ích-loại. — les invertébrés) thì máu trắng.

Thí dụ: Người ta, ngựa, voi, rắn, ếch, cá, đều là thú vật có máu đỏ.

Bò-hung, tôm, bươm-bướm, đỉa, đều là thú vật có máu trắng.

Tích-loại

Loại có xương-sống chia ra làm năm chi:

Chi thứ nhứt là loài có vú (Nhũ-loại, les Mamifères)

Chi thứ nhì là loài chim (Phi-cầm-loại, les oiseaux).

Chi thứ ba là loài sáu bọ rắn-rít (Côn-trùng loại, les insectes)

Chi thứ tư là loài ở khô, ở nước được (Thủy-lục-loại-les amphibiens).

Chi thứ năm là loài cá tôm (Thủy-tộc-loại les poissons).

Nhơn-loại

Ta khởi sự luận tánh lý loài người, vì là vật-vi thủ trong Thích-loại và trong nhũ loại. Vả lại thiên sanh vạn vật, duy nhơn tối linh, nên ta phải luận tánh lý loài người trước là vậy.

Mình sanh ra trong đám có linh tánh, thì phải hiểu nhơn loại ra làm sao, vậy mới đáng mặt làm người. Hễ hiểu thấu tánh lý loại người rồi ta sẽ luận qua loài khác, vì có câu: tiên tri kỷ, nhi hậu tri bỉ.

Ấy vậy chẳng phải nội xứ Nam-kỳ ta đây có loài người ta mà thôi đâu, cả vạn-ban chư-quốc trong hoàn-cầu đều có loài người, có mặt mày tay chơn đầu cổ như ta, duy khác nhau tại tiếng nói và màu da mà thôi, như:

1° Tại phương A phơ-rích (Afrique) có loài Hắc-chủng (da-đen) tóc nhuyễn như lông trừu, đen và quăn riết.

2° Tại phương đông (Asies) có loài Huỳnh-chủng (da vàng) tóc đen cứng và ngay chỏ.

3° Tại phương Tây (Europe) có loài Bạch-chủng (da trắng) tóc mịn nhuyễn có đủ màu đen, đỏ, hoe, vàng.

Tại thế-giới-mới có loại da-đỏ, kêu là Hồng-chủng tóc màu đen, và ngay chỏ.

Cốt-đồ — Squelette

Trong thân-thể con người có nhiều thứ xương liên kết nhau làm thành ra rường cột để chống vững thịt da, bằng không vậy thịt da không chỗ dựa.

Cốt-bộ chia ra làm ba chặng:

Một là: Xương-sống (Tích-trụ — la colonne vertébrale).

Hai là: (Đầu-cốt — le crâne).

Ba là: Xương tay, xương chơn, (Tứ-chi-cốt — les os des membres).

Xương-sống. Cái xương sống chẳng phải nguyên ống, nó có nhiều lóng như lóng tre vậy (anneau — *tiếp cốt*) chồng lại với nhau thành một xương-ống kêu là *tích-quảng-cốt* (canal vertébral). Trong ống ấy có dầu kêu là Tích-chuyển (moelle épinière).

Khỏi cổ-cúc rồi thì mỗi lóng xương đều có đỡ hai cái xương-sườn (*hiệp-cốt* — cote) Cả bộ xương-sườn đều vòng cùng hai bên ra phía trước mà giao đầu vô xương-ngực (*Hung-cốt* — sternum) tại chỗ mấy cái xương-sụn (cartilages — *Cân-cốt*).

Xương-sống xương-sườn, xương-ngực, xương-sụn, cả thảy hiệp lại làm thành một cái sườn, cái lồng, trên nhỏ dưới lớn kêu là ngực (*ức* — potrine ou thorax).

Xương-sường đóng theo xương-sống đến nửa chặng rồi kế xương-sườn-cụt (*giả-hiệp-cốt* — fausse-cote), đó rồi xương-sống chạy tuốc xuống đụng bàn-tọa (*bàn-cốt* — bassin).

Trên chót cái xương-sống có một cái như là cái nồi tròn bằng xương kêu là cái sọ, trong có bộng để đựng các óc (*não-cân* — cerveau) có lỗ ăn thông với lỗ ống xương-sống

Trong sọ có nhiều thứ xương phía trước có hai lỗ hủng (orbite) để đựng con mắt. Phía dưới có hai cái lỗ-mũi (tỉ-khổng—fosses nasales), dưới nữa có hai cái càm (*ngạc-mâ-choire*), càm trên dính cứng theo sọ, còn càm dưới rời để mà cử-động. Lại hai bên sọ có hai cái lỗ thông với hai lỗ-tai (*nhĩ-khổng* — conduit auditil).

Xương-tay, xương-chơn. — Xương-tay khúc trong kêu là *thương-đoản-cốt* (humérus), xương-tay khúc ngoài hai cái kêu là (ra-aius *nhiễu-cốt*), (cubitus *xích-cốt*).

Xương tay mà dính vào mình là nhờ cái xương chả vai (*kiên-giáp-cốt*) — omoplate). Xương nầy nằm ôm theo xương-sườn mà không dính vào đâu. Trên lại có hai cái xương tròn (*tỏa-cốt* — clavicule) gác ngang đầu xương ngực và xương chả vai.

Xương-chơn là: xương-vế (fémur — *đại thối-cốt*) và (hai ống quyển (Tibia — *bài-cốt*, Péroné — *Kinh-cốt*). Xương-vế ăn vào bàn-tọa đặng vững vàng mà chở thân-thể con người là nhờ nó đút vào lỗ hủng như chày dục vào cối (ao-đột-cốt).

Nội bộ xương người mà hay cử động được là nhờ những giáp cốt, khu-lẩn (articulation) và nhiều sợi gân chằng (*cân-lạc* — ligaments articulaires) cột xương nầy dính với xương kia kết liền với nhau.

VIỆC MỚI TRONG NƯỚC

(Nouvelles du pays)

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà-nước . . 5 f. 80

Giá lúa, tạ 68 kil. chở tới nhà máy Cholon (bao trả lại): 5$10 tới 5$20

NAM-KỲ

(Cochinchine)

Sài-gòn

Bốp phơi

Ông F. quan kho-bạc ở Bến-tre, lên Saigon ngủ tại nhà hàng Rotonde, thưa rằng hôm 2 tây nầy không biết ai chơi cắc cớ, rờ rồi dính theo tay hai cái bốp phơi của ổng, trong ấy có đựng 855 đồng bạc, một cái giấy phép, hai cái mandats một cái 20 quan, một cái 40 quan và các giấy tờ khác nữa.

Mất quần

Chủ Lê-văn-Tu các lái ghe cá ở Mỹ-ngãi (Sadec) lên bán cá ở Saigon đậu ghe tại Cầu-ông-lãnh thưa rằng đêm hôm thừa lúc chủ mê giấc huỳnh lương, bối lỗn qua ghe tóm một gói có hai cái quần. — **Ấy là ăn trộm quần đa.**

Nó đi về má năm đa

Cô Lê-thị-Ngọc ở đường Lefèbre số 204 thưa rằng con tớ ở với cô là Ng.-thị-Ngàn 20 tuổi, thừa lúc cô đi vắng (bộ đi...) tóm thâu quần áo và bạc cả thảy có trên 91 đồng.

Cũng ngày ấy con Trần-thị-Yến cũng 20 tuổi cũng ở mướn với Ng.-thị-Liên, cũng dông, cũng lấy đồ và bạc cọng trên 50 đồng.

Bộ hai cô nhỏ nầy có ta rập nhau trước rồi sao mà??

Ráng kiếm mấy nhà tú-bà coi có hai cô chăng.

Mất heo

Cô Sang-thị-Bút ở đường l'Avalanche khai mất một con heo bông giá trên 20 đồng bạc.

Vô công-xi coi có không?

Của ai giấy cầm đồ

Hãng xe-lửa nhỏ có đem giao cho bót một gói có hai giấy cầm đồ Chợlớn số 4523 và số 7200 với 5 cái giấy chi không biết biên bằng chữ Annam, của ai bỏ quên trên xe-lửa.

Chó cắn

Lúc nầy coi bộ chó điên bộn bộn, ai nấy phải coi chừng cho lắm, nếu lơ quơ không lo trước, gặp chúng nó thì nó cắn liền.

Mới rồi đây, tên Võ-v-Cây và Huỳnh-kim-Trong bị chó của M. G.— ở đường Catinat cắn.

Cả hai đều phải đem lên nhà thương thuốc chó dại đặng điều trị.

Chủ nhà cũng phải ráng coi chừng chó mình, nếu để nó quen miệng cắn người ta, sau nó điên lại càng hay cắn người ta hơn nữa mà khốn.

Mượn quần đi coi hát

Cô Ng.-thị-Phước ở đường Lagrandière thưa rằng cô Ng.-thị-Hường 17 tuổi bữa nọ mượn quần đi coi hát, rồi đi cầm luôn không trả lại.— **Hay.**

Tham ô

Tên Ngô-v-Trí kêu là Tư, lính gác đan khám lớn ở đường Bangkok số 60, bị giải lên tòa vì tội gạt cô Mini là tình nhân của M. d'A... là viên chức sở mật-thám ở đường Legrand de la Liraye, đòi ăn 2,3 đồng bạc chi đó.

Dựt đồ

Cô Huỳnh-thị-Trực bán cải ở chợ Blancsubé, khai rằng bị dựt cây kiềng vàng cô ta đeo trên cổ. — **La mả tà!! Kiếm!!**

Tự tử

Vì bịnh hoạn liên miên, ho khạc cả ngày, nên ông Ng.-v-Mai 49 tuổi, làm công ở đường Belgique buồn rầu ra sau nhà lên cây làm vòng tự vẫn.

Chừng hay thì hồn đã lìa khỏi xác từ bao giờ.—**Chôn**

Gia-định

Hôm chúa-nhựt 6 juillet lối 8 giờ tối chuyến xe lửa Gòvấp chạy ra Saigon tới lối ngã tư thầy Sóc cán một người Annam, tên là Quờn, chẳng biết tại duyên cớ làm sao mà xe cán.

Đầu mình đứt gần làm hai khúc, nghe thiên hạ nói rằng xe lửa chỉ chạy luôn không ngừng lại coi làm sao, bộ khi họ không hay?

Mà không lẽ người ta chớ phải gà sao mà không hay, có lẽ xe lửa lúc cán cũng vòng xe lên thì có lý chi mà không hay.

Đều ấy đợi quan trên nghĩ xét rồi sẽ biết mà dầu thế nào thì xe lửa chạy có đường ai biểu đi đâu vào đó ma bị hại.

Hay là tên Quờn nầy đi tự vận chăng?

Cholon

Vợ trốn

Tên thợ bạc Nguyễn-quan-Huynh, 19 tuổi thưa rằng vợ của y có hôn thơ đá thú đủ tên là Lê-thị-Dan 18 tuổi vì cớ chi không biết mà hôm 3 tây rồi đây đi biệt. Tầm kiếm khắp nơi mà không ra, nên tức mình đi thưa, chớ phải đời xưa sao mà theo đòi làng.

Thôi chưởi bỏ.

Bạn trốn

Tên Nguyễn-v.-Pho các lái ghe cá đồng ở Long-xuyên lên Chợlớn bán cá thưa rằng hai tên bạn của y là Phạm-v.-Khau và Ph.-v.-Hiêu cả hai đều bỏ nghe trốn mất.

Bộ đây anh ở tử tế với nó lắm nên chúng nó bỏ chơi cho bỡ ghét chớ gì.

Thôi mình chèo lấy.

Lính tập

Ông già Ng.-v.-Thái thưa rằng khi không mà ổng bị tên lính tập Pink, chưởi ổng rồi vác đá liện ổng nữa, may có nhờ thầy đội Lê-v.-Hiên sở Thương-chánh bắt cả tên Pink và một tên nữa là tên Do cũng là linh tập, xét trong mình tên sau nầy có một cái búa đẽo.

Thấy tình hình như vậy nên thầy đội Hiên chóp óc cả hai giấc lại giao cho bót Chợđũi.

Cả khen thầy đội Hiên,

Phát hỏa

Hôm năm tây lối 9 giờ tối, không hiểu tại duyên cớ chi mà lửa phát cháy lối sau phố lầu đường Thủy-binh số 267. May là lúc ấy có thầy đội tuần cảnh Martini và vài người Langsa tại đó mau tay cứu khỏi, không thì bá hỏa đã thâu mấy giẫy phố đó rồi.

Cả khen thầy đội Martini.

Xe đụng

Lối 5 giờ rưỡi chiều ngày 7 tây, chú Khách đòi bạc cho hãng bạc B. I. C. tên là Diệp-qu-Sòn đi láng cháng lối đường Quai Mytho bị cái xe hai bánh của tên Đỗ-v.-Minh làm việc tại nhà công xi rượu kéo lôi anh ta rách quần áo hết, may là khỏi bị cán.

Son, vì không muốn kiện thưa lôi thôi nên đòi chủ xe có 7 đồng bạc tiền bắt thường bộ quần áo rách đó thôi.

Cũng vì cái...

Tên minh hương Hà-v-Sỏi 27 tuổi làm công ở nhà máy Vạn-nguyên bị bắt giải lên tòa vì tội đánh tên Ng-v-Gươn 27 tuổi cũng làm công tại nhà máy ấy trọng binh bây giờ còn nằm tại nhà thương.

Con Võ-thị-Lịch cũng bị liên can vào đám nầy.

Bộ tại chị ta đây chớ gì.

Tình nhân ôi là tình nhân

Thầy Võ-v-Tiên niên canh 28 tuổi gốc ở Vĩnh-long, làm ký-lục cho tiệm Tiên-

thành thưa rằng trong đêm 1er rồi tình-nhân là Trần-thị-Rạng đây bộ chưa kiệp làm hôn thú, 24 tuổi cũng gốc ở Vĩnh-long khi không đào tẩu, lấy theo mình 20 đồng bạc, một bộ nút vàng chạm giá đáng 12 đồng bạc và bốn cái giấy cầm đồ.

Thầy tức mình quá vì mình thương nó mà nó chẳng thương mình bỏ đi, nên thầy buồn rầu, vào bót thưa vậy thôi.

Thôi bỏ đi thầy kiếm con khác.

Con của ai ?

Sớm mai ngày 5 tây nầy không biết con nhà ai lối 2 tuổi vậy mà đành đoạn đem bỏ bỏ ngao, bỏ ngến dữa chợ không nhìn: Thấy vậy sở tuần-thành truyền đem nó vào nhà thương vì coi bộ nó có hơi bịnh hoạn.

Còn đang tìm kiếm coi cha mẹ hắn là ai mà đành đoạn vậy.

Tayninh

Ăn cắp súng

Hôm 2 rạng mặt 3 juillet rồi tại khám-đường Tâyninh quân tử khoét một lỗ trong vách tường, lỏn vào ăn cắp mất hết 7 cây súng cũ (súng giải bản).

Ai nấy đều nghi cho tên Trương-văn-Tiêng, tội nhơn mới mãn.

Bọn lính gác khám đây cũng nghi cho là có can dự với tên Tiên nầy.

Etranger.

Ba chị em lấy chồng một lượt

Tại tỉnh Beauvais, mới xảy ra một việc rất lạ thuở nầy chưa nghe.

Số là nhà ông Mordacque đóng ghe, sanh có ba người con gái. Từ 1914 đến giờ vì giặc giã, nên mấy anh trai đều phải ra tùng chinh, nay khói lửa đã tàn, nên xúm nhau đi cưới vợ, mà ngộ nhà ông ấy ba đứa gái đều tùng tiệm nhau, nên ông định cho trai đi cưới cả ba cô nội một ngày.

Thật đất mình chưa hề có vậy.

Trung-Kỳ

Huế

Ai không lẩn mặt

Có một chàng trạc độ tứ tuần, thường thường hễ ở những đám đông người là cô mặt, chàng trạng sức mỗi khi mỗi khác ; Bữa thì khách, bữa thì tây, bữa lại cậu bồi, cậu cu-li, khi lại thầy thông, ông phán ; đạo chơi chẳng chỗ nào mà thiếu : Nơi kẻ chợ, chỗ nhà quê, khi Hàn, Huế, Quảng-trị, nào xe đạp, xe độc-mã, cao-su, thay hình đổi dạng như vậy tưởng đã là khéo thiệt. Nhưng đi đâu ai chẳng biết là chàng. Vì cái mặt chàng dông như một con lảo-hầu vậy. Dầu có trang sức cho lắm nữa, thì chỉ đổi được cái tự cổ trở xuống chưn, chớ còn tự tóc trở xuống cổ, thì không sao thay được cái chân tượng lảo-hầu ấy. Nghề sanh nhai của chàng, không phải ăn-trộm, ăn-cướp chẳng phải ăn-mày, hình như quân dựt gói rờ-lưng, mà cũng chẳng phải, chính nghề chàng thường hay chui rúc các lỗ-hèm xó-cùng, để sống chết về cảnh đen cảnh đỏ ; cơ nghiệp chàng chỉ cậy vào mấy tấm giấy bồi có châm dầu méo dầu tròn, đã nhiều roi đòn khổ-sở bởi đồng liêu của chàng, mà cũng lần ghe phen gông-đóng tróng mang giữa nơi hình pháp. Rứa mà cái nết gian tham chẳng bỏ, cái nghề hèn mạt chẳng chừa.

Chàng lại có tánh hay khoe của : hễ thấy ai người lạ thì làm bộ dở lớp áo nầy, bày lớp quần kia, cái va-li nầy, cái rương-da nọ. rút bót-tờ-phơi ra, lo le mấy tờ giấy bạc. Nhưng ai có lạ chi mà khoe, ai cũng biết rằng của ấy là của góp nhóp ở xó buồng thúi, ở góc tường-hôi, ở trên những mảnh chiếu ô uế, ở dưới những đít đàn bà ; của ấy là dựt-gói chúng, lừa-gạt bạn-bè, cướp gạo của vợ-con kẻ nghèo hèn ngu dại ; của ấy là của bất lương, bất nghĩa, của ấy là của gông-đóng tróng-mang, chàng đã biết bao là nhơ nhuốc mới làm ra của ấy, chàng đã biết bao là khổ-sở hèn-mạt mới lượm-lặt được để làm cái xương-sống, cái máu-tim-đen của chàng, mà chính nghĩa là cái mồi cái bẫy, cái thòng-lọng của chàng. Dầu đem cho người, trừ ra những hạng người ưa chàng, họa chăng có chịu, còn những bậc lương thiện thì ai thèm, khéo làm cho người ta buồn-mửa thì có.

Một hôm chàng đi chuyến xe chiều về Hàn. Đôi tọa với chàng có một cô kia ra dáng bảnh-bao, đôi con mắt cũng hữu-tình, chàng bèn gạ chuyện, chặp-chặp lại đưa cái mặt lảo-hầu ra mà tông-tình ; trước xa sau gần, nhưng tuy cô ấy đôi mắt hữu-tình, mà lời đối-đáp rất ngay-thẳng Chàng tính không xuôi, bèn hạ cách khoe của, liền rút bót-tờ-phơi ra, lo le mấy tờ bạc giấy, mấy cái nhẫn đeo tay. Cô kia chẳng có chút ý gì là để vào cái bộ con lảo-hầu đang khoe của đó, mà lại có ý khó chịu, chàng kia lại cứ xích khít lần đến trước mặt, hết đêm rồi lại xếp, lo le mãi làm cho cô ấy đến nỗi ghét quá. nhơn đến cái ga thứ-tư là ga mà cô định-xuống, liền đứng dậy mà phóng cho một nạm uế-khí vào giữa mặt rồi đi xuống. Chàng chẳng biết hổ, mà lại còn ra bộ mừng thầm rằng cô đã ưa mình, mà hạ tứ cho một cái ý gì qúi hóa đó.

Cô đã bước xa, mà chàng đôi mắt còn nhìn theo chăm-châm, mũi chàng vẫn hít cái hương thừa.

Những người ngồi gần đó đều lấy làm lạ mà nghĩ rằng : có lẽ chàng xưa nay sinh hoạt về cái nghề chui rúc xó nầy góc nọ dưỡng sinh trong những đám hơi người ô-uế uất khí, trên những mảnh chiếu chả-xát biết bao lá đít mẹ nọ cha kia, cho nên cái bộ xứu-giác thần-kinh nó đã quen ưa mùi ô uế ấy, mà tạng phủ tinh-thần lại có bề dưỡng sinh về cái ô uế ấy.

Quan lại thăng chuyển

Ông Đặng-đình-Khuyên, Tri-phủ Ninh-thuận, bổ ra Tri-phủ Hoài-nhân tỉnh Bình-định thế cho ông Nguyễn-húc-Hiên mới mất.

Ông Đào-trọng-Trập, Tri-Huyện Can-lộc, (Hà-tĩnh) thăng Tri-phủ Ninh-thuận.

Ông Nguyễn-bội-Tường, lại mục huyện Anthành, (Nghệ-an) thăng Hàn-lâm-viện Kiểm-thảo, về hưu trí.

Ông Trần-văn-Tước, thông lại huyện Nông-sơn, (Thanh-hóa) thăng Lại-mục huyện An-thành thế cho ông Nguyễn-bội-Tường.

Nhảy xuống lầu lại nhảy lên lầu

Một hôm trời tối như mực, Cậu với Cô đang ngồi trò chuyện với nhau trên một cái nhà gác ngọn đèn lập loáng giọt lệ chứa chan, bên than-thở kể chuyện vắng mặt khuất lời, bên phân trần vị mưa cầm gió bắt, vì mấy lâu hai bên cách trở, dầu nọ cuối kia, nay nhân chồng cô đi cầu kinh bên Thiên-trúc, nên mới ngỏ cửa động đào, cậu ta lọt vào thăm hoa ; hai bên đang say nồng với nhau, bỗng nghe có tiếng sảng sạt bên ngoài. Cô hé cửa ra nhìn chỉ thấy tối tăm mù mịt, dáng như có người mà nhận không rõ là ở tại đâu, khép cửa trở vào nói với cậu rằng có ai đứng rình bên ngoài mà trời tối nhìn không ra, cậu nghe thế biết chuyện bất hài, toan xăn quần vén áo tìm phương thoát nạn. Liền nghe một tiếng đùng, đôi cánh cửa mở toát, chẩn-vẩn chầm-vẫm một pho tượng Thiết-la-hán nhảy vào, tay cầm thiết côn, hung hăm tìm ai là người gian phu đó.

Cô nhảo đến trước, ôm lấy người mặt sắt, còn cậu tuôn chạy ra đánh một phóc nhảy xuống mấy từng thang, may sao chưn cứng, đất mềm, khỏi què khỏi bại. Liền chui vào tiệm cao lầu gần đó, nhảy thót lên từng trên. À à làm mau mau cho tôi một bát cháo « Hú ba hồn bảy vía ».

Sau hỏi ra mới biết là em chồng vào bắt đứa gian phu đang trò chuyện với chị-dâu.

Cái dấu môi son

Ông kia đi coi chớp ảnh về đã khuya. Sáng ngủ đến 9 giờ chưa dậy, mụ vợ dậy trước, thấy trên má chồng có cái gì lạ lắm, nổi máu ghen, bất kể thức hay là ngủ, nhảy chồn lên bụng chồng, tay đấm tay tát huyên thiên.

Chồng mở mắt thấy thế không rõ cớ gì nhảy xuống đất vùng chạy, vợ vát roi đuổi theo chạy một hồi bắt được, kéo về nhà, lại đánh đập một hồi, la vang làng chuyền xóm ; những người đến coi thấy mụ vợ thạnh nộ quá, mới vào phân giải cả hai bên ra, mà hỏi cớ sự thế nào mà chỉ thấy đánh đập, chớ không nghe nói năng sự xử đoán ra tội tình gì ? Mụ vợ lặng im không nói, vô buồng lấy ra một cái gương đưa cho chồng soi. Chồng sợ vợ mới soi tỏ mặt, liền bỏ gương xuống mà chịu tội.

Sau hỏi rõ mới biết là trên má người chồng có hai dấu son đỏ tươi, in vào, ấy là cái môi son của một cô nào, hồi hôm hôn anh ta mạnh quá độ, làm cho sáp hường dính vào má. Tang chứng rành rành không chạy chối đằng nào được. Thật trang điểm đã bắt nhân ! Mà hôn chi hôn dữ quá !

Cũng vì soi xét

Tối hôm nọ có ả giang hồ cùng đi với một đứa nhân tình, ăn mặc sang trọng ra dáng ông nọ bà kia, vừa đi ngang qua Đập-đá, bỗng trong lúc ban đêm tối tăm mà thấy một người trần truồng tay cầm cái diêm cháy đỏ soi quanh mình dáng như kiếm tìm vật gì đó.

À lên giọng bợm bãi mà rằng : Thằng yêu, đồ quỉ, ngó vô phúc tấm nả, con chó còn có cái đuôi để che đậy mà người sao lại thua đồ thú vật ! đem mà giết đi, ngó gớm ghê lắm mà ! đã nói lại thêm chưởi. Thằng tình nhân thấy ả nọ chưởi mắng đã tệ mạt như thế, mà chưa trng ý. Còn muốn ra sức vô dõng của mình, đi xăm xăm đến gởi đôi bốt-tin vào bản thôi cậu trần truồng ấy.

Ai ngờ tay trần truồng mà vẫn một người có danh vọng, nay thấy tên dân tối đánh mình bèn tức quá đánh lại vô số là đấm đá, vừa có một cậu nọ cũng là bạn đi tắm với nhau, thấy thế nhảy lên đánh dùm. đánh cho bốt-tin rách, ca-sơ-mia tan, mũ phớt ra từng manh, guốc t êu rơi từng chiếc.

Làm náo động cả xóm làng.

Gạo mắt quá

Độ rày gạo mắt quá, mới trong ba bốn tháng mà giá gạo tăng lên đến 40 %.

Trong tháng giêng, hai, gạo mỗi một quan được mười lon sữa bò đầy, mà nay chỉ có sáu lon. Những nhà nghèo khó đều thấy kêu van. Có lẽ còn tăng giá lên nữa, gạo đã mắt, trời lại nắng, dân sự lo lắm. Ao ước rằng các công ti bán gạo xuất cảng ở Nam-kỳ rợt bớt ra ngoài Trung-kỳ ít nhiều gạo thời hay lắm.

Quang-ngãi

Rượu lậu

Mới đây một đứng nâu rượu lậu ở Mộ-đức. Quan Thương-chánh Phú-nhơn vô bắt được, giải giao cho quan tỉnh.

Hiện nay đương do tòa án nghỉ trị.

Mê ngủ thiệt thân

Nhà kia có nuôi một đứa đầy tớ gái ước 16,17 tuổi đâu.

Tối lại, lén leo lên trên lan can trước nhà nằm ngủ. Giấc điệp mơ màng, không kịp nghĩ đến là mình nằm chỗ mô, cựa mình một cái, rớt luôn xuống đất. Trong nhà nghe một cái thịch, vội vàng xách đèn chạy ra thấy máu ở trong lỗ tai chảy ra ròng ròng.

Lập tức sai người khiêng vô nhà thương, điều trị được 3 bữa, rồi cũng bỏ mình tại đó.

Duyên nợ không hài

À kia, giao duyên với một cậu nọ, xứng đôi vừa lứa, tính cuộc trăm năm.

Có một điều lạ, là khi nào ở nhà chồng, áo quần lam lụ, tóc tai u xù, không hề chải gỡ, lúc về nhà cha mẹ, trang điểm hẳn hòi ăn mặc chỉnh đốn, dầu thơm thuốc xịa, sắc sảo mặn mà.

Người chồng sinh nghi, đem lời khiển trách, cô ả không chịu lỗi, lại thêm nói năng hỗn hào, chồng nổi giận, đánh một bốp tai, cha mẹ cô ta nóng ruột, chạy tới nắm lấy chàng rể. Cậu nọ thấy trái lẽ, càng giận thêm, đánh luôn người vợ mấy bốp nữa.

Bà gia binh con, nắm đầu rể la làng, còn cô ả cũng níu lấy chồng, một hai đòi đề.

Mời làng tới nhà thỏa xử không yên, hiện nay đã giải trình quan trên, còn đương cứu nghỉ, chưa rõ chuyện ấy ra thế nào.

Cũng vì cờ bạc

Bốn cậu học trò ở chung một nhà, chỉ có một cậu có đem theo một cái trấp, 3 cậu kia có đồ chi cũng bỏ chung vô đó.

Bữa kia, 3 cậu xin phép về thăm nhà, cậu có trấp ở lại. Một mình buồn, đi đánh cờ bạc, chẳng may thua hết tiền lưng, không còn tiền gỡ gạt, về nhà trọ, mở trấp lấy tiền của 3 cậu kia, đánh cũng thua hết.

Nghĩ không ra kế chi mà thường lại cho 3 cậu nọ bèn hô hoán lên rằng bạc để trong trấp mà mất nghi cho người nhà chủ ăn cắp.

Chủ nhà tức giận, mời làng đến kiện, nhờ làng cứu xử.

Cậu học trò kia tính bề không chối khỏi, phải tự xưng mình ăn cắp, và xin thú làng cùng chịu lỗi với nhà chủ.

Học trò không lo học hành cho mau tấn ích, đắm mê cờ bạc là một tánh xấu ; lo mà học cho thành thân, tất có vinh dự, còn nghề ăn cắp có phải là một cái sự vẻ vang của người học trò đâu, sửa tánh xấu lại, bỏ nết hư đi, lo mà dồi mài ít lâu, có chí việc gì cũng thành tựu.

Lời rao

Xin những người có chồng con hoặc anh em đã vì nước bỏ mạng nơi chôn sa trường, cho ông Đầu-hội-Phái về cuộc lễ Khánh-hạ-hòa-bình, ở đàng Colombert số 6, rõ danh tánh mình.

(Theo tờ của bàn hội lễ gởi thông).

Lời rao đấu giá

(Avis d'adjudication)

Chỗ nơi và ngày giờ định đấu giá

Tại phòng việc quan Chánh Bác-vật sở Tạo-Tác Saigon, ngày 24 Juillet 1919, đúng 10 giờ ban mai.

Công việc lảnh

Mở rộng lớn trường sơ đẳng ở đường Richaud Saigon.

Giá phỏng định

30.669$96

Tiền đóng thế chưng tạm và quyết

300$00 và 3.500f00

Nơi để Bổn-ước đều giao lảnh cho coi

Tại Phòng việc ti Bâtiments-civils

AI TÍN
(*Nécrologie*)

Mới tiếp tin thảm rằng :

Ông Cao-minh-Thạnh,
Đốc Phủ-sứ
hàm Chevalier du Mérite Agricole
du tiên

Tại Bacliêu, bữa 1er Juillet 1919. Ngài hưởng thọ đặng 60 năm.

Định ngày 23 Juillet, sáu giờ ban mai động quan di cữu.

Bổn-quán kính lời thương tiếc và phân ưu cùng bửu quyến, nhứt là M. Cao-triều-Phát; sau nữa Bổn-quán cầu nguyện cho linh-hồn ngài siêu thăng về cảnh tiêu-diêu bồng đảo.

THAI
(*Devinettes*)

Liệt-vị cơn rảnh muốn đáp Thai cho tiêu khiển, xin hãy nhớ, mỗi câu Thai ra đều có số thứ tự và hạng nội trong mười lăm ngày thì chấm. Muốn đáp, ngoài bao cần gạnh bên chéo, cho biết Thai số mấy và chẳng nên để quá 15 ngày. Vị nào đáp trúng, sẽ thấy tên họ mình đăng báo.

THAI SỐ 25

Thiếp như con én lạc đàn,
Phải cung rày đã sợ làn máy cung.
Tên một con chim

Chấm thai số 22

Bước lên vái lạy Phật đồng,
Làm trai lấy gái có chồng nên chăng ?
Tên một xứ

Đáp trúng : Cầu-ngang Mương-Dục

MM. Léon Lang, propriétaire à Tân-an ; Tỉnh, Banque de l'Indochine Saigon; Lê-văn-Hòa, Parc de la voie Chemins de fer Saigon ; một người mua báo, ở Sốc-trăng ; M. Trần-văn-Kiệt, Caporal Chemins de fer Saigon ; M. Lê-tấn-Trước, Instituteur Nhu-gia Sốc-trăng.

GIA TRUYỀN TẬP
(*Recettes utiles*)

Trị ung xỉ tầu mả

Thường thường hễ ai bị ung xỉ thì cái miệng thối quá, chưng răng rung rinh gân rụng, đau nhức ăn uống không đặng, nếu chẳng sớm lo ắt người đau phải khôn.

Như ai có bị vậy thì bắt một con thằng lằng đập chết rồi gói vào trong giấy đem đốt cho cháy thành than, rồi tán hòa với dầu dừa theo mấy kẹt tay kẹt chơn người bịnh tự nhiên khỏi bịnh hiểm nghèo ấy.

Ấy là đau nam mà chữa bắc, mà lại là vật khinh hình trọng chớ khá quên

Trị rắn cắn

Ai ruồi bị rắn cắn bắt câu thứ gì, mau mau mua ít su đại hoàng hòa với rượu uống liền giải hết nọc, chẳng nên để trì huỡn.

HƯỚNG TRUYỀN
(*Echos*)

Kiệu ảnh

Bữa chúa-nhựt, 6 Juillet, nhơn dịp lễ Đức-Thánh Trái-tim. Nhà-thờ Chợ-đũi Kiệu-ảnh. Vừa sáu giờ ban mai, nghe chiêng-trống vang-dầy, cờ-xí nghiêm bày, bổn đạo tựu đi đông-nức. Đồng-nhi-Nam, Đồng-nhi-Nữ, rẽ hai hàng, chia hai lớp, tốp cầm cờ. tốp vải hoa, tốp thì hát, dọng tiêu-tao nghe rất êm tai, tốp đờn-ông, tốp đờn-bà cùng người già cả cũng xen hàng, song không nghe thốt một lời, ai nấy cũng để lòng cầu nguyện.

Nếu chẳng có vụ huyết-khí, hai tên thiếu-niên vì oán hận nhau mà đâm nhau trước cửa Nhà-thờ, thì chẳng có chi lộn xộn. Tuy vậy mà không sao, trong giây phút rồi bỏ qua, để lo việc chúa.

Tống gió

Lúc bằng-tâng, Nhà-thờ Chợ-đủi Kiệu-ảnh, qua tới chín mười giờ, làng Phú-thạnh tống gió. Có bong một chiếc tàu, có thầy Pháp vẽ mặt ngồi á-vị Quan Công, Châu-Thương, v... v... Cũng trống-chiêng, cờ-xí rần-rộ vậy. Quan-Công ngồi nghinh, đi tới đàng tẻ xuống Nhà-thờ Chợ-đủi, ngừng nghỉ trước tiệm. Vào mua rượu ra cho các vị uống và phun vô lưỡi dao và chỗ vít nơi đít Quan-Công, xong rồi nghe Quan-Công kêu ông Địa mà phán rằng :

« **Nầy tôi mới xuất năm cắt mua rượu, đó, nhớ mà biên vô sổ ! ! ! »**

Ô-Hô, nếu quả dịch-khí bởi ma quỉ làm ra, tống như vậy, làm như vậy, ma quỉ cũng tức cười lộn ruột. Nếu nó chẳng cười, cũng nhạo Quan-Công..... **Say !**

Nhàn đàm
(*causeries*)

Khôn thì khôn thuở nên ba, dại già đời cũng dại

Có anh kia vì sanh trưởng nơi sản đá, cứ lo cày sâu cuốc bẫm, chẳng hề chiệu làm quen lớn với ai, nên thành ra ngu dốt chẳng biết việc gì.

Đến tuổi mà cũng chẳng hề biết đến việc vợ chồng.

Trong làng anh ta có ông hương nọ giàu mà có một đứa con gái ý muốn kén rể cho thiệt thà, nên gặp anh ta liền kêu mà gả con.

Con vợ thì lanh, vì là con nhà giàu có tập tánh tự nhỏ, thấy anh chồng sao ngu dốt quá, sợ sau lớn lên muốn làm chức việc không biết chữ nhứt một lại chẳng hiểu đều khôn nèo dại, thì ra tranh đấu với người sao được.

Nghĩ vậy chị ta bữa nọ kêu chồng nói tự sự làm vậy rồi đưa cho anh ta ba đồng bạc biểu lộn lưng đi xuống thiên thị, chợ búa chơi chỗ đông đảo đặng tập quen lời ăn tiếng nói của người khôn lanh.

Chồng nghe vậy lấy bạc lộn lưng đi xuống chợ kím người đặng học.

Đi từ sớm mai tới trưa thấy thiên hạ đông đầy mà chẳng biết ai hay chữ mà học, bỗng chút gặp một tay bợm bãi lết lại làm quen.

Anh ta mới hỏi vậy chớ nội đây có ai thông thái không? Tên bợm bãi hỏi vậy chớ anh hỏi làm chi? Anh ta nói rằng vợ biểu xuống chợ kím người hay chữ thông thái đặng có học những đều khôn dại, kèo bấy lâu ở chôn quê mùa không ai dạy bảo.

Chú bợm ta biết là bọn ngu xuẩn bèn trả lời rằng « **Ta đây chớ ai** ».

Anh ta tưởng thiệt bèn học câu ấy, lập đi lập lại thuộc lòng, liền lấy đưa cho bợm bãi ta 1 đồng bạc tạ ơn :

Đi được nửa ngày lại gặp một bợm khác cũng hỏi y như anh trước vậy.

Bợm ta lại nói rằng « **Đứng trượng phu há dễ mấy người** » anh ta mừng quá vì học đặng hai câu chữ rồi, mà câu sau nầy còn hay hơn câu trước nữa nên còn có 2 đồng bạc lấy ra giao hết cho bợm ta mà đi.

Đi dọc đường cứ lập câu ấy hoài, kẻ đói bụng tính vào quán ăn uống chơi.

Vào quán thấy người ngồi nơi ấy bộn bàng, anh ta mới lết lại hỏi một người kia có hay chữ không?

Người kia mắc nói chuyện với người khác, bị anh ta theo hỏi hoài nên giận mà trả lời rằng.

Việc ấy can chi mà hỏi hoài đi vậy :

Anh ta cũng cho là hay học thuộc lòng được ba câu, trong lưng hết tiền, tàng phải trở về.

Về đến nhà tối vợ đóng cửa, anh ta gõ cửa kêu.

Vợ hỏi, ai đó?

Anh ta trả lời rằng: *Ta đây chớ ai.*

Vợ hỏi nữa, phải anh bây trẻ về đó không?

Anh ta trả lời rằng: *Đứng trượng phu há dễ mấy người.*

Vợ chạy ra mở cửa vô, một chập rồi vợ mới hỏi chớ mình ra chợ học khá không mà về tối vậy?

Anh ta trả lời rằng: *Việc ấy can chi mà hỏi hoài đi vậy.*

Chị ta mừng. Sang ngày tuốt về học lại với cha mẹ mình rằng ngày nay chồng mình đi học mới về, giỏi lắm mà lại thông thái nữa.

Ông hương nghe nói cũng mừng thầm.

Bữa nọ trong làng thình lình có một cái nhà lá kia phát cháy, làng xóm đến bắt chủ nhà hỏi vì cớ nào mà cháy.

Chủ nhà nói không biết, vì đêm khuya cả nhà đều ngủ hết không biết ai đốt.

Làng xét hết sức cũng không ra cớ.

Khi đó cũng có ông Hương trong đám đó, lại ông muốn khoe thằng rể ông lanh lợi, nên nói với hương chức có khi thằng rể tôi tra xét ra, vì nó học hành thông thái có lý kiếm ra lẽ,

Làng nghe lời cho trùm đi mời cậu ta qua nhà việc, làng mới thuật việc cháy mượn cậu ta xét lý dùm coi ai đốt, anh ta ngẩn ngơ một hồi rồi nói chữ rằng:

Ta đây chớ ai.

Làng nghe nói hết hồn mới hỏi rằng: Vậy cậu đốt cái nhà đó sao, anh ta tiếp theo rằng.

N° (72) FEUILLETON DU 9 JUILLET 1919.

ROMAN

OÁN HỒNG-QUẦN

Phùng-kim-Huê
(*Ngoại-Sử*)

HỒI THỨ BA (*tiếp theo*)

« Đây sẵn có thơ của một bực thượng-lưu ở Bentré, gởi cho tôi đây, tôi xin đọc ra giữa nầy, cho tòa rõ biết Phùng-kim-Huê xấu tốt.

Quan Trạng-sư.

« *Tôi có tiếp thơ ngài, gởi hỏi về tánh hạnh Phùng-kim-Huê là con nhà quan cựu. Vội vả đáp từ cho ngài biết rằng Phùng-kim-Huê sanh đẻ tại Bentre, con của nhà quan cựu. Tuy chẳng phải giàu lớn, song cũng là nhà có của. Mẹ mất sớm, còn cha, tuy mồ côi mẹ mặt dầu, Phùng-kim-Huê tánh rất hiền lành, lo tứ đức dồi-mài, sử-kinh rèn tập. Lúc tuổi vừa quá cập-kê, lãnh chức nữ-giáo-viên trường tỉnh. Tiếng thơm náo nức, nhiều nơi gấm ghé cầu thân, nhưng bởi nàng đợi giá ngọc lành, lại chẳng nỡ bỏ cha già quạnh-quẽ.*

« *Chừng cha nàng chấp nối, nàng phải tay mẹ ghẻ con chồng, khổ khắc nhiều bề, nhưng bởi nàng sợ cha chẳng dám nói ra, tùng lý mới thừa cơ lén bước. Nghe tin nàng đi rồi, ai ai cũng ngậm ngùi thương tiếc. Từ ấy những giờ không rõ phận nàng ra sao.*

Nói tắt một lời Phùng-kim-Huê, buổi còn ở Bentré, là một cái gương báu cho hàng phụ-nữ. » H. Đăng.

« Đó thơ của một tay Thượng-lưu trong xứ đính quyết tánh hạnh của Phùng-kim-Huê là gái lành, tiếc cho cái đóa vàng, rủi gặp cuộc mưa mây đánh đổ. Dường ấy ai còn dám tưởng Phùng-kim-Huê là bọn trăng-hoa, tòa há chẳng thương tình mà nỡ tin thật lời quan Thị-sự ? Không...., tôi chẳng tưởng tòa còn ngỡ Phùng-kim-Huê là tay phụng-chạ loan-chung tham-hồng tiếc lục chút nào nữa hết, vì chẳng những bao nhiêu đó mà đủ, tôi hãy còn nhiều cớ khác mà chỉ ra cho tòa tường tất.

« Phùng-kim-Huê lầm nghe tiếng của Tám-Giẹp dụ-dỗ mà phải lạc bước vào trong cửa lầu-xanh rồi, Phùng-kim-Huê không khẳng rước đưa, mới là bị ra thân đày đọa. Nếu Phùng-kim-Huê, như bọn trăng-hoa kia, thì có đâu chốn lầu-xanh không dành dải-nhứt mà phải bị đày đọa. Lại nếu nàng nhập hội đoạn-trường, thọ-giáo với thần mày-trắng, Triệu-bất-Lượng dầu có đấm tình đem về gá nghĩa kiều-chăm, trăm-năm tơ tóc đi nữa, lý nào nàng chẳng nghĩ ơn, nỡ đi đầu cáo cho cả lầu-xanh lâm vào ngục thất. Bởi nàng chẳng chừa lòng trinh-bạch, con Sáu Mười-hai vâng lịnh Tám-Giẹp, ép uống hoài không đặng, đánh khảo nàng, ức lý, khi ra khỏi cửa nàng mới tới quan đầu cáo chớ. Nhờ có nàng, tòa mới xét ra tội trọng của Tám-Giẹp làm, nhờ có nàng, tòa mới trừ an mối tệ. Lẽ phải, tòa chẳng nên phụ công ơn của nàng chớ, lý đâu lại lấy đó mà buộc tội trăng hoa cho nàng như lời quan Thị-sự.

« Dường ấy, tòa có nên nhìn biết Phùng-kim-Huê là gái hiền chăng?

« Bây giờ đây, tôi nói qua vụ nàng bị cáo. Một người đờn-bà minh-hạc xương-mai như Phùng-kim-Huê mà bị cáo giết chủ đốt nhà-máy, thật nghĩ có đáng tức cười chăng ru. Lấy việc trước xét việc sau, ai tưởng Phùng-kim-Huê thất tiết? Ai dám tưởng vậy, tôi cho là người lòng độc đó. Rất đổi lọt vào lầu-xanh, thân sống như thân chết, mà còn kiên trinh được thay, huống chi ra ngoài chịu ơn nặng nghĩa dày cùng Triệu-bất-Lượng rồi, máu mế còn kia, nỡ phụ tình người thác? Không..., ai tưởng vậy đâu. Người góa chồng tuổi trẻ, lại đẹp đẽ như Phùng-kim-Huê mà chịu thất thân với ai, chẳng đặng đúc nhà-vàng thì thôi, đâu đến dỗi vào mà gác cửa nhà-máy, một tháng lương hai chục? Chẳng cần làm công việc gì, chịu thất thân mà ở không, cũng có kẻ — nhứt là Bạch-tỉ công-tử — dám chịu một tháng ba trăm đồng bạc.

(*Trạng-sư dứt lời nầy, hết thảy đờn bà ngồi coi đều che miệng*).

Trạng-sự tiếp :

« Phùng-kim-Huê đã trượng nghĩa, không trượng tài mà để cho thân vùi tro lắm bụi, vào gát cửa lấy lương nuôi con mà giữ cho tròn tiết gái, lý đâu lại đi tư tình với ai. Tòa nghi quyết cho Phùng-kim-Huê có tình-nhân, mưu cùng tình-nhân làm tội ác; nghi vậy, nói vậy đó thôi, chớ tòa chưa biết tình-nhân đó là ai mà ! Nếu chưa biết, lấy một sở nghi mà đoán, thì bất công. Như tòa nói có, tôi nói không, mới biết lấy cớ chi làm chắc ? Lấy chứng làm chắc, ấy là lẽ cố nhiên. Mà chứng đó những là ai ? Chứng đều là Cò-bót, cập-rằng, cu-li, song nghe Nàm-Xường nói mà đồ thuyết đó thôi, chớ không phải là biết chắc. Thế thì có nên tin chứng sự đó mà phụ chứng của Phùng-kim-Huê là Chín-Chiều, Tám-Hậm, Bảy-Thơ, chăng? Ba người chứng nầy đều là người làm việc trong nhà máy, chẳng những làm chứng tánh hạnh Phùng-kim-Huê buổi mới về nhà chồng cho tới khi vào gát cửa mà thôi, làm chứng cho tới tình hạnh của Nàm-Xường là một thằng Chệc bất lương và chứng tới vụ Nàm-Xường phải lòng Phùng-kim-Huê, không đặng rồi đổi tình làm oán. Còn chi nữa mà tòa chưa chịu tin Nàm-Xường mưu hại Phùng-kim-Huê ? Tòa lấy chỗ, khi lửa cháy không có Phùng-kim-Huê ở tại nhà, mà để quyết cho Phùng-kim-Huê chánh phạm. Phải vậy đâu ? Nếu phép công mà hẹp nghĩ như thế ắt lầm. Thật phải lầm ! Phải tưởng rằng lúc cháy, không có Phùng-kim-Huê tại nhà, thì lời Kim-Huê khai thật đó chớ. Bởi mắc nghe lời Nàm-Xường ra cầu đàm đẹo, nên mới không có mặt tại đó, chớ phải đốt nhà rồi trốn đi đâu.

(Còn nữa)

MỘNG-HUÊ-LÂU.

Đứng trượng phu há để mấy người.

Nghe thôi ông hương đỗ mồ hôi hột.

Làng muốn cho chắc chắn mới hỏi gặng thêm rằng. Vậy chắc là cậu đốt sao. Anh ta trả lời rằng.

Việc ấy can chi mà hỏi hoài đi vậy.

Làng dạy trói kẻ anh ta giải lên quan thẩm xét; chừng quan tra minh bạch biết anh ta là đồ ngu xuẩn chẳng biết gì bèn đuổi về.

Anh ta về lầm bầm với vợ rằng. Tại mầy biểu tao đi học chữ, nay thầy không, may không chát nữa thầy.....

C.

Tên chauffeur kia đi xe cán nhầm một một người nọ chết.

Đem anh ta lên tòa xử.

Quan tòa hỏi anh ta vậy sao chú không bóp kèn.

Anh ta trả lời rằng.

Vì tôi bóp kèn, anh ta giựt mình.

Hay.

Nhà máy xay lúa, nhà máy xay lúa, nhà máy xay lúa

Nếu chư vị muốn mua một cái nhà máy xay lúa theo kim thời và lại toàn hảo, chạy đặng 5-10-15-20-30-50 hay là 100 tấn cùng là hơn 100 tấn gạo trắng mỗi ngày (24 giờ).

Nếu chư vị muốn bàn tính giá riêng đặng mà lập hoàn thành một cái nhà máy xay lúa, dủ nhà, nền đúc, ráp máy, cùng chạy đèn khí vân vân, nói tắc một đều nghĩa là chạy được.

Nếu chư vị muốn cách dễ trả tiền và thi hành cho gấp các việc của chư vị sai khiến, thì nên đến tại hãng.

Bonnefoy & Cie

Đường d'Ormay mà suy tính và hãng này sẽ chỉ các đều cần ích cho, hoặc đưa coi kiểu thứ (bản đồ) cùng giá tiền.

Có nhiều giấy tờ làm bằng cớ rằng đã có chịu cho nhiều chỗ thành tựu rồi.

THUỐC HAY

(Le meilleur des medicaments)

Nếu chư-tôn đau tỳ vị, ăn không được [illegible] trong bao tử hay bào hoặc khó chịu, biếng ăn thì chư-tôn hãy mua rượu **Quina Gentiane** *mà nống một ly nhỏ trước bữa cơm, rồi sau bữa cơm uống một ly nữa.*

Rượu này có bán trong các tiệm hàng-xén

HANG ANNAM

HẢO-VĨNH Công-ty

(Chủ hãng: NGUYỄN-HẢO-VĨNH)

146 bis Rue Lefèbvre, Saigon

Trình cùng Lục-châu quân-tử đặng rõ, chúng tôi mới mở một cửa hàng xuất cảng nhập cảng [illegible] giá gởi đồ thổ-sản đi bán ngoại quốc, gạo, tiêu, dừa khô, [illegible] v.v... và trữ hàng hóa các nơi mà bán sỉ cho các nhà buôn nhỏ [illegible] đến ta.

Các nhựt-báo kêu réo hay [illegible] nay chúng tôi gắng sức lập thành một hãng buôn to theo kiểu các nhà buôn Langsa và Ăng-lê đã lập ra tại Saigon.

Chúng tôi cúi xin mời Lục-châu quân-tử dời gót đến nhà giây hay là gởi thơ đến thương nghị cùng hỏi thăm đều chi thì chúng tôi sẵn lòng hết sức tiếp rước và chỉ bảo.

Hãng chúng tôi cũng mua lúa theo kiểu các nhà máy Tây.

Nay kính

HẢO-VĨNH et Co.

Pháp-Việt Khách-lầu

(HÔTEL DE FRANCE)

N° 157 Rue Catinat Saigon

HUỲNH HUỆ KÝ, QUẢN LÝ

Kính cùng quí ông quí bà rõ, tôi là chủ tiệm ngủ Nam-hồng-Phát Saigon, nay tôi cũng làm quản-lý tiệm ngủ Pháp-việt Khách-lầu số 157 đường Catinat, tôi mới sửa lại cho vừa ý quí ông và quí bà phòng rộng mát, sạch sẽ, có dường sắt, ván gõ, nước trà và có chỗ tắm gội thong thả, xin quí ông quí bà thừa dịp đi Saigon, ghé lại tiệm Pháp-việt Khách-lầu mà nghỉ thì tôi sẵn lòng tiếp rước quí ông quí bà luôn luôn.

Giá tiền phòng

Ngoại hạng	24 giờ	1$60
Hạng nhứt	24 «	1 40
— nhì	24 «	1 20
— ba	24 «	1 00

Công-ty đặt rượu Annam

TRONG CÕI ĐÔNG-DƯƠNG

LỜI RAO

Công-ty Langsa đặt rượu Annam trong cõi Đông-dương kính lời cho Lục-châu hay rằng kể từ ngày 1er Juillet *1919*, trong công-ty lo bán rượu trắng Annam, chẳng có người đại biểu, như vậy thì bán được rượu tốt và giá rẻ cho những người bán rượu lẻ và các người dùng rượu.

Công-ty sẽ lập tiệm để trữ rượu trong các tỉnh thành và trong các chỗ thị tứ Nam kỳ và Nam-vang.

Nếu muốn hỏi thăm đều chi thì viết thơ hay là đến tại Cholon đường Lareynière môn bài số 24, hoặc công-ty Cholon Binh-tây.

TÔI KHÔNG ĐÓI BỤNG!

Ấy là câu thường thiên hạ hằng nghe nói trong lúc gần ngồi bàn mà dùng vật thực đặng bồ dưỡng khí-lực mình đã hao tổn trong cơn làm lụng.

Trong lúc nóng nực

Nếu Chư-tôn muốn ăn uống lực bạc thường thì chớ khá dùng những rượu khai vị, dọn ra giả dối (apéritifs frelatés) và có nhiều khi tuy đặt tên rất huê mỹ chớ kỳ trung một đôi khi tổn hại, đâu đâu cũng có bán thứ rượu ấy, hễ thường uống nó thì lần lần rượu ấy làm tiêu tán niêm dịch (la manqueuse) trong bao tử rồi lần lần nó làm cho mình thực bất tri kỳ vị.

Vì sao vậy?

Trước một khắc đồng hồ khi ngồi bàn mà dùng cơm thì chẳng nên uống thứ rượu gì hết, cứ uống:

MỘT LY BÉ

RƯỢU

QUINA GENTIANE

Là thứ rượu của các thầy tu dòng San-Paolo (Espagne) đặt, xứ ấy là xứ nóng nực, cũng như xứ Đông-dương ta đây. Rượu này làm bằng các thứ thảo mộc tinh ba rất có danh tiếng thuốc là

QUINQUINA và GENTIANE

Mà các thầy tu ấy dùng cốt đường bạt-hà mà yểm vị đặng làm cho dễ nống, mùi lại thanh thao, dầu cho ai mà hay kén lựa cũng chẳng chê đáng.

Phải nài

nơi tiệm mình mua cái hiệu dán trên ve như vầy:

Nhà MAZET

đường Paul Blanchy, môn bài số 10, Saigon, rồi nống thử mà coi, thiệt quả như lời tôi nói chẳng sai.

Có bán trong các tiệm hàng-xén

LỜI RAO CẦN KÍP

Hội chánh *Agence économique de l'Indochine* **ở tại** *35 rue Tronchet Paris (8e).*

Muốn hỏi thăm đều chi cứ do nơi đó.

Báo "NAM-PHONG"

MỖI THÁNG XUẤT BẢN MỘT KỲ

Giá:

Trọn năm	4$00
Sau tháng	2 00
Mỗi số	0 40

CHÁNH-HÒA-ĐƯỜNG

Pharmacie asiatique

Rue de Canton N° 54, CHOLON

Định khôn Đơn

Thuốc huờn này chủ trị khí huyết đàn bà con gái những người hay sanh tật bịnh và đường sanh đẻ cũng chậm là tại khí huyết không điều muốn cho thân thể tráng kiện và sanh đẻ nhiều con thì nên uống thứ thuốc nầy tôi ra công bào chế thuốc nầy rất là thần hiệu tính thuốc không hàn không nhiệt người trẻ uống thì khí huyết sung túc người già uống đặng sống lâu mạnh sức chị các chứng bịnh như sau này:

Kinh thủy không điều khi xồi khi sụt, huyết kém khi hư lâu không có thai, kinh thủy không thông thấy kinh đau bụng, đau sương huyết khô ho hen, xích đái bạch đái điều kinh chưởng tử, ăn ngủ không ngon, đường kinh không có, thai động không yên hay có tiểu sản, hoành sanh nghịch sản, giao cốt bất khai mọi chứng khó đẻ,

Chư ông Chư bà muốn mua sin gởi thơ lại tiệm tôi, tôi sin gởi contre remboursement liền khi dung thuốc thì coi trong ta mà phục thuốc

Thuốc nầy có 3 giá

1 huờn	2$00
1	1.00
1	0.50

Ô-kê-bạch-phụng huờn

Thứ thuốc huờn này để dùng về đờn bà để hoặc là có thai và đường kinh hoặc sồi hoặc sụt hoặc không có, khí ít khi nhiều là tại kuyết khí hư nên để lâu ngày mà không trị thì sanh ra ho lao hoặc là thổ huyết cho nên tiệm tôi ra công chế luyện thứ thuốc nầy rất là hiệu nghiệm chủ trị các bịnh như sau này.

Đường kinh khi có khi không hoặc sồi hoặc sụt, khi tới tháng mà ra nhiều làm băng, khi nó ra huyết bạch không chừng khi đúng tháng mà không có kinh hư đường kinh phát bịnh khi nóng khi lạnh ăn ngủ không ngon, mà có kinh khi trắng khi bầm, cùng là động thai và hoanh sanh nghịch sẳng điều dùng thuốc này đặng khi dùng thì theo trong ta mà phục thuốc còn nhiều các thứ thuốc nói không hết. đã có in sách thuốc (catalogue) chưa có rồi khi nào rồi tôi sẽ gởi cho Lục-châu quân-tử coi.

Giá tiền

1 huờn	1$00
1 huờn	0 50
1 huờn	0 10

Chánh-hòa-Đường chủ-nhơn cẩn bạch.

THƯƠNG TRƯỜNG

Giá các thứ hàng hóa xuất cảng

TÊN CÁC THỨ CÂY		BỀ HOÀNH VÀ TRƯỜNG: CÂY CỬA CHUỒNG	BỀ HOÀNH VÀ TRƯỜNG: GỖ SÚC	GIÁ THƯỚC CHUỒNG: GIÁ CÂY CHUỒNG	GIÁ THƯỚC CHUỒNG: GIÁ GỖ SÚC KHÔNG VỎ
Cây để làm bàn, ghế, cất nhà v. v.	Sao	033×033	0m45	25$00	
	Câm-xe	»	0 45	32 00	25$00
	Dầu thông	»	0 45		18 50
	[illegible]				
	Trắc				

LOẠI CÂY TRÀM	BỀ TRƯỜNG	BỀ HOÀNH	TỪ 100	GIÁ
Cây cồng	1m50	Từ 0m10 đến 0m12	100	5$
»	2 00	» »	100	7
»	2 50	» »	100	9
»	3 00	Chở tới bến Saigon 18$	100	11
»	3 50	» » »	100	14
»	4 00	» » » 28	100	18
»	5 00	» » » 40	100	25

CÁC VẬT THỔ SẢN		CÂN TA	GIÁ BẠC
Củi lò		Thước chuồng	1 50 tới 2 00
Cây tràm 0m45 tới 0m50		»	0·80
Cây để nhuộm	vàng	một tạ	2.00
	vàng lợt	»	2.50
	đỏ	»	1.50
Gạch tiều		một muốn	85.00
Gạch Bắc-kỳ		một ngàn	130.90
Gạch Hồng-mao		»	150.00
Gạch xi-măn	đặc hạng nhứt	một trăm	6.50
	đặc hạng nhì	»	3.50
	có lỗ	»	6.50
Đầu khấu	hạng nhứt và hạng nhì	60 kil. 4	200 tới 300
	rừng	»	20 » 30
Cao-su	annam	»	Nominal
	Lào	»	»
Vôi bột		»	0.95
Vôi cục Bắc-kỳ		100 kil.	1.35
Sáp ong		60 kil. 4	70 » 85
Heo sống		100 kil.	27 » 33
Dừa khô		68 kil.	8.00 » 10.00
Sừng	trâu	»	10.00 » 11.00
	bò	»	27 » 29
	nai	»	27 » 29
Bông	không hột	60 kil. 400	47 » 49
	còn hột tùy hạng	63 » 420	11 » 13
Tôm khô không vỏ, hạng nhứt		60 » 400	40 » 46
» hạng thường		»	25 » 35
Tôm khô còn vỏ		68 kil.	20 » 25
Vảng nhựa, số 1		60 » 400	130 » 1.50
» số 2		»	100 » 130

PHARMACIE SHANGHAI

TRỒNG RĂNG VÀ THAY CON MẮT

M. TRIỆU-CƯƠNG, CHỦ NHƠN Ở ĐƯỜNG MARINS, SỐ 188 CHỢ LỚN VÀ Ở ĐƯỜNG BOULEVARD GALLIÉNI, SỐ 3 SAIGON

Bổn Dược Phòng có trữ bán nhiều thứ thuốc rất nên thần hiệu đều có dùng cái nhản « Con Bướm-Bướm » làm tin, chư vị có mua thuốc của tiệm tôi, hảy nài cho được cái nhản « Con Bướm-Bướm » mới là thiệt thuốc của tiệm tôi, kẻo lầm thứ giả uống vào thêm hại ;

Bổn Dược Phòng có gởi thuốc tại nhà M. THÁI-KỲ-SƠN, ở đường Pellerin, số 23—Saigon, bán giùm y giá của tiệm tôi, chư quí-vị ở trong Lục-Châu có cần dùng thuốc của tiệm tôi, xin viết thơ cho hay, sẵng lòng gởi cách Contre remboursement (Nghĩa là đem tiền đến nhà thơ mà lãnh thuốc). Còn tiền gởi về thân chủ phải chịu.

SHANGHAI BỔ HUYẾT YẾN SƠ VỆ THẬN HOÀN

(20) (Thuốc bổ thận tinh thần hiệu)

Theo đời Văn-minh nầy trong xã hội của Đồng-bào ta từng có tiếng khen cho thuốc trị bịnh nhiều món đã hay, lại lịch trị vô cùng, và các Lương-y trong các nước cũng ám chứng chắc cho ta phương thuốc *Tự-thận* nầy là một phương quí lạ trong việc tráng dương, nếu bịnh các chứng thuộc Thận rất nên dè dặt, theo thuốc nầy mà trị những là : Tâm, *Thận* bất giao sanh chứng chiêm bao *Di-tinh*, nếu để lâu ngày đường *Ngọc-quan* hư xương mông hoại biến ra chứng *Trệ-khí* (đau-giái), dùng thường thuốc nầy thì tráng hỏa cho mạng môn, ấm nơi thận thĩ tức thì mạnh giỏi :

1· — Huyết khí suy nhược, tinh thần hao kém, ăn uống không đặng, giao cấu không nổi, mộng-mị di-tinh cùng là đờn bà lạnh nơi tử-cung, đờn-ông tinh huyết hư nhược nên mới chậm có con, dùng thuốc nầy công hiệu hơn hết, sức mạnh hơn tinh chắc của các loài cá, và ấm thận thĩ hơn sức *Lộc-nhung*, thiệt là bổ thận hạng nhứt trong hoàn cầu :

2· — Bàn hoằng thọ thấp, nhiệt sanh chứng lậu trệ, ngủ lâm, mới thì đái gắt, lâu thì bải hoải đờn điều, hay là bởi đau sang độc mà uống nhiều thứ thuốc hại độc, làm cho phạt tì-vị hao thận phủ, dùng đến thuốc nầy cũng năng bồi bổ chơn ngươn, tiêu trừ các chứng bịnh :

3· — Mỏi lưng mỏi gối, nhứt tê xương cốt, đi đứng có dấu không vững vàng, các chứng thuộc về cuộc chơi bời quá độ khiến tinh-thần bủng rủng, dùng thuốc nầy trở nên mạnh mẻ ;

4· — Tì vị hư khí huyết hao kém, hay mệt hay mỏi đêm khuya, thường hay sông bến bởi tích trệ nhiều, ăn uống không tiêu, dùng đến thuốc nầy năng khai vị kiện tì châu thân an ổn ;

5· — Đờn-bà con gái đường kinh nguyệt hư huyết kinh vàng dợt ngưng trệ đóng khối huyết sắc bầm, sanh chứng xích đái hạ, bách đái hạ, đường kinh trồi sục không chừng, khi ít khi nhiều, nơi âm môn hư lạnh, dùng đến thuốc nầy rất hay vô cùng ;

6· — Những người già cả, thận hư mạng môn hỏa kém hay đái đêm, xương cốt mỏi mê, dùng đến thuốc nầy rất cố tinh bổ thận, dầu già tuổi cao cũng mau có con thiệt là thuốc bổ thận rất nên công hiệu.

Như vị nào có mấy chứng đã kể như trên đây, thì mau dùng thuốc hoàn nầy, trong một ngày sẽ thấy hiệu nghiệm chẳng sai, uống luôn cho đặng 3, 4 ngày, các bịnh đều hết, mà lại mạnh mẻ hơn xưa, thân thể tráng kiện, như mấy ông già, bà-cả khi huyết dầm suy, tinh thần hao kém, ăn uống chẳng đặng, bịnh hoạn liêu niên, như uống thuốc nầy cho thường, thì ăn uống mau tiêu, da thịt mịnh màng, thêm sức sống lâu, già trở nên trẻ, còn trẻ thêm sức mạnh, mau có con, thiệt là một phương thuốc bổ-huyết rất hay rất quí trong hoàn-cầu.

Chư qui vị có mua hảy nài cho đặng hiệu PHARMACIE SHANGHAI và cái nhản « Con BƯỚM-BƯỚM » mới là thiệt thuốc của Bổn Dược Phòng kẻo lầm thứ giả mạo.

CÁCH DÙNG : Tối trước khi đi ngủ uống một hoàn, uống với nước muối hay là nước trà, dùng luôn luôn đến khi trong mình cho thiệt mạnh.

THIỆT GIÁ :

Mỗi hộp hai hoàn..... 1 $ 00

XA-BONG MAT-XAY

Tốt hơn các thứ xà-bông Mạt-xay thiệt bán trong Namkỳ mà giá rẻ hơn

Hiệu con chim Ác-là

HAO-VINH Công-ty

(HÃNG ANNAM)

146 bis, Rue Lefèbvre, Saigon

AGENTS EXCLUSIFS

Lời tự thuật của một người đi du lịch

(Récit d'un touriste)

Trong buổi tôi đi du lịch xứ nầy sang xứ kia tôi hay xài thuốc điếu không biết bao nhiêu mà kể.

Tôi hút đủ thứ thuốc bán các nơi, duy có thứ thuốc điếu **Cigarette Diva** *thiệt ngon hơn hết, hút nó không khô cổ mà khỏi sanh bịnh hoạn, vì thuốc nầy không có nhựa nhơ các thuốc kia, khói nó thơm tho và diệu lắm.*

Có bán trong các tiệm bán đồ tạp vụ (épiceries) và trong các quán café.

PILULES FOSTER

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

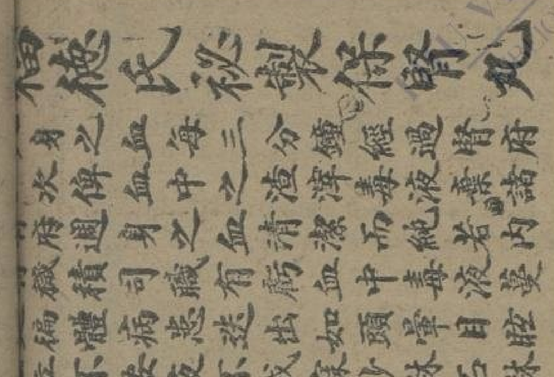

La Véritable Marque

(Etiquette jaune.)

PRIX : 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.

NHÀ HÀNG

Nam-Thuận-Phát

LÊ-VĂN-LÊ, *kế nghiệp*

Góc đường Pellerin-Espagne số 69—SAIGON

Kính,

Mời viên-quan quới-khách thừa nhàn đến nhà hàng tôi hứng tửu và dùng bữa trước là đặng vừa ý qui viên sau giúp tôi nên việc.

Từ ngày vào kế nghiệp, tôi đã sửa sang nghi tiết và sắp đặt mọi việc lại như mới. Chẳng những vật thực đủ mùi đủ vị, cách tiếp đãi qui-khách rất trọng hậu.

Tôi lại có lập riêng một phòng, để khi có qui cô qui bà vào ngồi dùng bữa hoặc giải bát cho xứng đáng.

LỜI RAO

Kính lời cho Lục-châu và chư vị dùng rượu đặng rõ : kể từ ngày mồng một tháng Juillet *1919*, thì những người khách-trú và An-nam đặt rượu tại Nam-kỳ sẽ thôi bán rượu của công-xy Langsa nữa, chỉ lo bán rượu nếp của mình đặt theo cách thức của An-nam thủo giờ,

TRẠI THỢ-MỘC CHẠM VÀ CẨN

Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

Tại chợ Lái thiêu, đường Abattoir

Trại tôi dùng toàn cẩm-lai, trắc, gõ đóng các món theo kiểu kim thời.

Bàn ăn { mặc cẩm-thạch, thành cẩn hay không
mặc gõ liền bốn kiểu.

Bàn trà { mặc cẩm-thạch, thành cẩn hay không
mặc gõ liền, bốn trụ, một trụ.

Bàn lầu 12 trụ, bao rượu, bao Salon, bàn viết.

Tủ áo, tủ rượu, tủ thờ cẩn hay chạm vàng ba, hai, một, vân vân.

Qui ông muốn đặt xin gởi kiểu hay đến tại nhà tôi lựa mua đồ có sẵn.

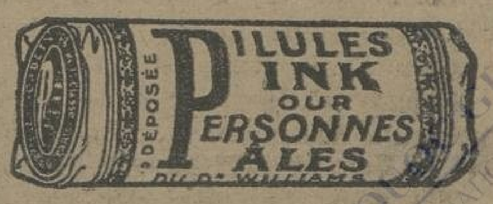

MẤT TRÍ KHÔN

(NÃO-BỊNH)

Sự mất trí và não-bịnh bởi nơi não-cân có bịnh. Ai mà có bịnh ấy chẳng chảy thì kịp phải lẫn lộ. Thậm chí ngày kia đi chơi rồi về quên lửng cái tên của mình, quên đến chỗ ở chỗ ăn ; nếu vàng chẳng có ghi chép mà để hờ trong tâm, có lẽ phải xa quê lạc kiểng mà chớ ?

Muốn cho khỏi mang cái bịnh dữ tợn ấy, thì phải dùng một thứ mảnh được hay bổ huyết hiệu là Pilules Pink (*Bổ-hoàn linh-đơn.*)

Những người ông đờn bà mang bịnh khiếm huyết, muốn cho khương cường tráng kiện như anh em chúng bạn vậy thì chẳng khó gì. Một phải uống thứ thuốc Pilules Pink nầy là thứ bổ huyết hồi của thượng đẳng hay lắm. Thuốc Pilules Pink nó làm cho mình nhiều máu, làm cho khí huyết tinh anh, làm cho hưng vượng cân bộ. Uống nó được lâu thì mình sẽ đặng mạnh giỏi sức khỏe luôn luôn, cho đến đổi sẽ lấy làm lạ sao mà mau mạnh giỏi như vậy kia !

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trư tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50 ; 6 hộp 17 quan 50.

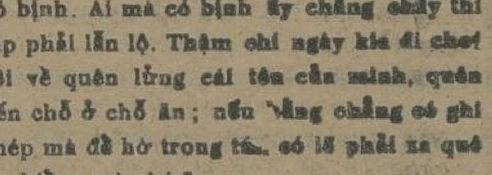

BANQUE INDUSTRIELLE DE CHINE

TRUNG PHÁP THIỆT-NGHIỆP NGÂN HÀNG

ĐẠI-PHÁP NẶC DANH CÔNG-TY TƯ, BỔN 45 TRIỆU QUAN

Hội trưởng quản-lý : ông André Berthelot —Chánh Tổng-lý : ông A. J. Pernette

Chánh hội sở tại Paris, số 74 đường Lazare

Chánh hãng ngành tại Pekin (Bắc-kinh) tại Trung-quốc

HÃNG NGÀNH TẠI Shanghai, Tiên-Tsin Hongkong và Saigon.

Có đặt Thông-quán (Correspondents) khắp toàn cầu, nơi các xứ phiồn-thạnh.

Chủ hãng : tại Pháp-quốc.—Société Générale pour developper le Commerce et l'Industrie en France (Thương-mãi kỉ-nghệ ban bố đại công-ty).

Tại Luân-Đôn : Anh-xỉ.— Hãng London County et Wermimster Bank LD.

Tại Mễ-nước : (New York Huê-Kỳ).— MM. Redmond et Co.

Hãng ngành Saigon

8, quai de Belgique và 2, rue d'Adran

Tính toán các thứ sổ sách nhà Băn.

Tính tiền (đủ thiếu) bằng phiếu cho vay bằng bạc đồng (piastres) lời hai ly 2%

Tính tiền (đủ thiếu) bằng tiền quan (francs) có thể thối lại bằng phiếu vay, hoặc cấn trừ bằng các thứ tiền tại Pháp-quốc, lời hai ly rưỡi (2 1/2 %)

Tính tiền gởi vào Caisse d'Epargne (Kho Tiết-kiệm) hoặc bằng tiền quan (francs) hoặc bằng bạc đồng (piastres). Về cách thức xin đến hỏi toàn.

Gởi tiền có định kỳ, hoặc tính bằng tiền quan (francs), hoặc tính bằng bạc đồng (piastres). Về giá bạc và cách thức, xin đến thương nghị).

Trả nợ thế có tiền đầu (Escompte) và ảnh đòi nợ các giấy tờ về việc thương-mãi.

Sang giấy chịu nợ (traites), phiếu nợ (chèques.) hoặc sang giấy nợ tại các xứ phiồn thạnh.

Cho hay và thi hành các việc cho mượn buôn-nợ (Bourse) ăn chung các nơi,

Cho mượn tiền trước mà phải thế chơn hàng hóa cùng là văn khế.

Tổng-lý

A. BERTHELOT.

XA-BONG MAT-XAY ĐEN

Tốt lắm rõ lắm

Hiệu con Rồng

HAO-VINH Công-ty
(HÃNG ANNAM)
146 bis, Rue Lefèbvre, Saigon
AGENTS EXCLUSIFS

SOCIÉTÉ DES TABACS
DE L'INDOCHINE

(Đông-dương Yên diệp Công-ty)

Tư-bổn: 6.000.000 fr.

Chính sở Công-ty tại **PARIS**

Sở Cai-trị và công-xưởng tại **HANOI**

Đồn-điền trồng thuốc lá tại **KIM-XUYÊN** và **VĂN-KHÊ**

Hiện có những thứ sau nầy gởi bán trong các hiệu :

XÌ-GÀ.
NINA.
Thuốc chưa vấn :
COQ (Con gà)

Thuốc vấn :
FAVORITES.
MÉTROPOLES

vân vân

Và thứ thuốc lá vấn, chiêu khách, hiệu

PAGODE (Cái chùa)

KHOÁN CHẤT THỦY
(Nước suối kim thạch)

VICHY

PHAP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve | Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Phong — Thạch-lâm-bịnh (*kẻ*) — Đau mấy chỗ lắt-léo.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh đàm.

VICHY HOPITAL trị bịnh thương tỉ, trương nhiệt

Hãy coi chừng đồ giả mạo khi mua phải chỉ cho trúng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỀ

SEL VICHY-ÉTAT là muối từ nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước xịt *(Môi-khí-chất)*.

GRAVURE
SUR MÉTAUX ET MARBRES

TIỆM KHẮC CON DẤU
CORDONNERIE.—CHAPELLERIE
Tonkinoise
TIỆM ĐÓNG GIÀY

Tôi mới lập thêm một Tiệm đóng giày và bán nón theo kiểu Langsa tôi có commandé đủ các mẫu da, chư quí vị muốn dùng xin cứ viết thơ cho tôi mà lấy mẫu da và lấy (Catalogne) mà coi kiểu có giá cả hẳn hòi.

Vị nào muốn mua sỉ sẽ có giá riêng xin viết thơ thương nghị.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA,
87 Rue Catinat, Saigon.

Cách làm mau tế tiền

Viết thơ cho Hãng Annam, Hão-vĩnh Công-ty, 146 bis Rue Lefèvre, biểu gởi contre-remboursement (cách tiền trao của lảnh nơi nhà dây thép) một hộp một trăm ve dầu Essence de menthe, hiệu Lò-Tiên, tốt nhất trong cỏi Đông dương, giá là mười lăm đồng (15$00) mà thôi. Về bán lẻ lại cho trong vòng quen lớn một ve bai cắt (0$20) — mỗi ve lời 5sou, một trăm ve lời 5 đồng bạc.

Bán một hộp lời 5 đồng bạc, mười hộp lời năm chục, một trăm hộp lời năm trăm đồng bạc !

Viết thơ đi, đừng bỏ qua dịp làm tế tiền, uổng lắm. Bang đầu lời ít sau lời nhiều, bán buôn quen thói, làm giàu chẳng bao lâu !

Cho không ! Hãy coi cho kỹ. — Kể từ ngày nay một trăm người nào gởi thơ đến mà mua dầu trước, Hãng Annam Hão-vĩnh Công-ty sẽ vui lòng gởi cho không một kilo xà-bông mặt xây thiệt, hiệu ngựa một sừng. (La Licorne), tốt nhất trong cỏi Đông-Dương *hay là* một ve dầu thơm Essence pour Lotion : Eau de Cologne, Quinine, foin coupé để làm đủ một lít các thứ dầu thơm ấy), tùy thích ai muốn thứ nào cũng được !

Hãy viết thơ mau đi, đừng bỏ mất cơ hội làm tế tiền uổng lắm ;

Hãng Annam, Hão-vĩnh & Cie
146 bis Rue Lefèbvre Saigon
Kính đồn.

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bịnh HƯ PHẾ, đau trong TỲ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RÉT VỐ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI, BỊNH CÚM, GHẺ CHỐC NGOÀI DA và bịnh có TRÙNG LÁI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bịnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ
nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux. của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trừ thuốc nầy là nhà : PAUL GAGE FILS, nhứt hạng bào chế y sanh, đường GRENELLE St GERMAIN môn bài số 9, ở tại đô thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐÚC SÚNG VÀ LÀM XE MÁY
TẠI THÀNH St-Étienne
Mà thôi

HÃNG F. MICHEL, CAFFORT Successeur
đường Catinat số 36 SAIGON

CÓ BÁN SÚNG
đủ thứ và đủ kiểu. Bỉ,
THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ
và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ
Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vầy ;
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat, — SAIGON.

Saigon — Imp. de l'Union
L'Administrateur Gérant NGUYỄN-VĂN-CỦA